

Bộ, tỉnh: Tỉnh Sơn La

Cơ quan quản lý cấp trên: Sở Giáo dục -Đào tạo tỉnh Sơn La

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường cao đẳng Sơn la

Mã đơn vị: T52015002

Loại hình đơn vị: Cơ quan nhà nước

Mẫu 09d-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH XỬ LÝ TÀI SẢN CÔNG NĂM 2021

Stt	Danh mục tài sản trong kỳ báo cáo được xử lý	Giá trị theo sổ sách kế toán			Hình thức xử lý theo Quyết định của cấp có thẩm quyền						Kết quả xử lý đến thời điểm báo cáo	Số tiền thu được từ xử lý tài			Chi phí xử lý tài sản	Ghi chú
		Nguyên giá		Giá trị còn lại	Điều chuyển	Bán	Thanh lý	Tiêu hủy	Xử lý trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại	Xử lý khác		Tổng cộng	Đã nộp tài khoản tạm giữ	Chưa nộp tài khoản tạm giữ		
		Nguồn ngân sách	Nguồn khác													
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
I	Đất															
II	Nhà															
II	Xe Ô tô															
III	Tài sản cố định	911.258,11		4.375,00								2.400,00	2.400,00			
	Tài sản có															
	Tài sản có	911.258,11		4.375,00								2.400,00	2.400,00			
1	Máy Tính Việt	12.638,35					X				Bán chỉ định	100,00	100,00			
2	Máy tính để bàn	18.234,30					X				Bán chỉ định	100,00	100,00			
3	Máy tính CMS	10.862,52					X				Bán chỉ định	300,00	300,00			
4	Máy tính Đồng	8.590,00					X				Bán chỉ định					
5	Máy vi tính	8.808,00					X				Bán chỉ định	100,00	100,00			
6	Máy vi tính	8.467,76					X				Bán chỉ định	100,00	100,00			
7	Máy tính để bàn	7.875,00					X				Hủy bỏ					
8	Máy tính Đồng	8.590,00					X				Bán chỉ định	100,00	100,00			
9	Máy tính để bàn	18.234,30					X				Bán chỉ định	100,00	100,00			
10	Máy tính CMS X-	11.748,00					X				Bán chỉ định					
11	Máy vi tính CMS	11.183,70					X				Bán chỉ định	100,00	100,00			
12	Máy Tính Elead	9.960,00					X				Bán chỉ định	100,00	100,00			
13	Máy tính để bàn	18.234,30					X				Bán chỉ định	100,00	100,00			
14	Máy vi tính	8.467,76					X				Bán chỉ định					
15	Máy tính để bàn	18.234,30					X				Bán chỉ định	100,00	100,00			
16	Máy vi tính	8.808,00					X				Bán chỉ định					
17	Máy tính HP PC	20.680,00					X				Bán chỉ định	100,00	100,00			
18	Máy Tính đồng bộ	12.700,00					X				Bán chỉ định	100,00	100,00			

19	Máy tính CMS	10.862,52					X				Bán chỉ định	300,00	300,00			
20	Máy vi tính	8.467,76					X				Bán chỉ định	100,00	100,00			
21	Máy tính CMS X-	11.748,00					X				Bán chỉ định	100,00	100,00			
22	Máy Tính ASIA	9.000,00					X				Hủy bỏ					
23	Máy tính để bàn	18.234,30					X				Bán chỉ định	100,00	100,00			
24	Máy tính CMS	10.862,52					X				Bán chỉ định	300,00	300,00			
25	Máy in laser	25.000,00					X				Hủy bỏ					
26	Máy in A4	12.248,00					X				Hủy bỏ					
27	Máy in đa chức	9.920,00					X				Hủy bỏ					
28	Máy in A4	12.248,00					X				Hủy bỏ					
29	Điều hòa	17.500,00		4.375,00			X				Hủy bỏ					
30	Máy quét Scanner	28.204,72					X				Hủy bỏ					
31	Lưu điện Santak	6.780,00					X				Hủy bỏ					
32	Máy chiếu sony	40.895,00					X				Hủy bỏ					
33	Máy chiếu Sony	29.832,00					X				Hủy bỏ					
34	Máy chiếu đa	29.194,00					X				Hủy bỏ					
35	Máy chiếu đa	16.920,00					X				Hủy bỏ					
36	Máy chiếu vật thể	24.767,00					X				Hủy bỏ					
37	Máy quay Sony	13.220,00					X				Hủy bỏ					
38	Máy đánh nhịp	40.194,00					X				Hủy bỏ					
39	Máy đánh nhịp	40.194,00					X				Hủy bỏ					
40	Máy đánh nhịp	40.194,00					X				Hủy bỏ					
41	Máy đánh nhịp	40.194,00					X				Hủy bỏ					
42	Cisco ADSL 876	10.668,00					X				Hủy bỏ					
43	Thiết bị sao lưu	16.254,00					X				Hủy bỏ					
44	Cân điện tử	11.600,00					X				Hủy bỏ					
45	Phần mềm chăm	70.000,00					X				Hủy bỏ					
46	Microsoft Office	6.400,00					X				Hủy bỏ					
47	Phần mềm QL	53.000,00					X				Hủy bỏ					
48	Microsoff Office	8.970,00					X				Hủy bỏ					
49	Microsoff Office	8.970,00					X				Hủy bỏ					
50	Microsoft Office	6.400,00					X				Hủy bỏ					

Người lập biểu
(Ký, họ tên)

Nguyễn Thị Nhung

Nguyễn Thị Nhung

Sơn La, ngày 31 tháng 12 năm 2021

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN

(Ký, họ tên và đóng dấu)



Nguyễn Đức Long

Bộ, tỉnh: Tỉnh Sơn La

Cơ quan quản lý cấp trên: Sở Giáo dục -Đào tạo tỉnh Sơn La

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường cao đẳng Sơn la

Mã đơn vị: T52015002

Loại hình đơn vị: Cơ quan nhà nước

Mẫu 09đ-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH KHAI THÁC NGUỒN LỰC TÀI CHÍNH TỪ TÀI SẢN CÔNG NĂM 2021

Stt	Tên tài sản	Kinh doanh			Cho thuê						Liên doanh, liên kết					
		Số lượng / diện tích tài sản kinh doanh	Hình thức kinh doanh	Số tiền thu được từ việc kinh doanh trong năm (Nghìn đồng)	Số lượng / diện tích tài sản cho thuê	Đơn giá thuê	Tên cơ quan, đơn vị, tổ chức thuê tài sản	Hợp đồng thuê tài sản, số..., ngày...	Thời hạn cho thuê từ... đến...	Số tiền thu được từ việc cho thuê tài sản trong năm (Nghìn đồng)	Số lượng / diện tích tài sản liên doanh liên kết	Đối tác liên doanh / liên kết	Hình thức liên doanh, liên kết	Hợp đồng liên doanh, liên kết (số..., ngày...)	Thời hạn liên doanh, liên kết (từ..., đến)	Số tiền thu được từ việc liên doanh, liên kết trong năm (Nghìn đồng)
I	Nhà, đất															
II	Xe ô tô															
III	Tài sản															
	Tổng	0		0	0	0				0	0					0

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, họ tên)

Trần Thị Thuy

Sơn La, ngày 31 tháng 12 năm 2021

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ

(Ký, họ tên và đóng dấu)



Nguyễn Đức Long

Bộ, tỉnh: Tỉnh Sơn La

Cơ quan quản lý cấp trên: Sở Giáo dục -Đào tạo tỉnh Sơn La

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường cao đẳng Sơn la

Mã đơn vị: T52015002

Loại hình đơn vị: Cơ quan nhà nước

Mẫu 09a-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG, MUA SẴM, GIAO, THUÊ TÀI SẢN CÔNG NĂM 2021

Stt	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Nhãn hiệu	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Giá mua/thuê (Nghìn đồng)	Hình thức mua sắm/thuê	Nhà cung cấp (người bán)	Giá trị các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mại thu được khi thực hiện mua sắm (nếu có)	Việc sử dụng các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mại (nếu có)		Ghi chú
											Nộp NSNN (Nghìn đồng)	Được để lại đơn vị (Nghìn đồng)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
I	Đầu tư xây dựng, mua												
1	Trụ sở làm việc/cơ sở												
2	Xe ô tô												
3	Tài sản cố định khác												
II	Tài sản giao mới												
1	Trụ sở làm việc/cơ sở												
2	Xe ô tô												
3	Tài sản cố định khác												
III	Tài sản đi thuê												
1	Trụ sở làm việc/cơ sở												
2	Xe ô tô												

Bộ, tỉnh: Tỉnh Sơn La

Cơ quan quản lý cấp trên: Sở Giáo dục -Đào tạo tỉnh Sơn La

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường cao đẳng Sơn la

Mã đơn vị: T52015002

Loại hình đơn vị: Cơ quan nhà nước

Mẫu 09b-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TRỤ SỞ LÀM VIỆC, CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP NĂM 2021

Stt	Danh mục trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp	Công khai về đất								Công khai về nhà												Ghi chú
		Diện tích (m ²)	Giá trị quyền sử dụng đất theo sổ kế toán (Nghìn đồng)	Hiện trạng sử dụng đất đến thời điểm công khai						Năm sử dụng	Tổng diện tích sàn sử dụng(m ²)	Giá trị theo sổ kế toán (Nghìn)		Hiện trạng sử dụng nhà đến thời điểm công khai (lấy							Sử dụn g khá c	
				Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp				Sử dụng khác			Nguyên giá	Giá trị còn lại	Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp							
					Không kinh doanh	Kinh doan h	Cho thuê	Liên doan h liên							Không kinh doanh	Kinh doan h	Cho thuê	Liên doan h, liên	Sử dụng hỗn hợp			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	
1	Đất cơ sở Giáo dục - Đào tạo,Tổ 2,	112.047,00	82.902.680,00		112.047,00																	
1.1	Ký túc xá số 2,Tổ 2,									2000	2.442,00	3.026.401,00	1.634.256,54		2.442,00							
1.10	Nhà Trung tâm thông tin thư viện,Tổ 2, Phường									2009	1.895,00	7.804.420,95	3.433.945,22		1.895,00							
1.11	Nhà khoa học xã hội nhân văn ,Tổ 2,									2008	2.111,00	6.533.959,00	2.613.583,60		2.111,00							
1.12	Nhà nầm, công trình phụ trợ,Tổ 2,									2015	233,00	88.604,00	41.324,91		233,00							
1.13	Nhà tập thể dục thể thao Tổ 2,									2006	1.320,00	2.219.475,00			1.320,00							
1.14	Nhà khoa tiểu học mầm non,Tổ 2,									2010	2.585,00	10.930.983,00	5.246.871,84		2.585,00							
1.15	Nhà giảng đường 100									2008	504,00	2.102.871,00	23.972,73		504,00							

1.16	Nhà khối học chuyên dụng, Tổ 2,									2009	501,00	2.193.535,35	167.586,10		501,00						
1.17	Nhà khách									2000	279,00	505.091,00	272.749,14		279,00						
1.18	Nhà hiệu bộ									1998	2.800,00	2.898.496,00	1.449.248,00		2.800,00						
1.19	Nhà học chính, Tổ 2,									1998	3.575,00	4.284.313,00	2.142.156,50		3.575,00						
1.2	Nhà thí nghiệm Thư viện, Tổ 2,									2000	2.797,00	3.172.979,00	1.713.408,66		2.797,00						
1.20	Nhà ăn 2 tầng, Tổ 2,									2008	887,00	2.587.159,00	29.493,61		887,00						
1.3	Nhà Hội trường 900									2014	1.949,00	29.549.852,00	18.911.905,28		1.949,00						
1.4	Nhà khoa học tự nhiên, Tổ 2, Phường									2007	1.400,00	2.788.905,00	1.004.005,80		1.400,00						
1.5	Nhà ký túc xá Lào, Tổ 2,									2012	2.935,00	20.968.449,00	11.742.331,44		2.935,00						
1.6	Ký túc xá số 4									2002	2.391,00	2.934.626,00	1.702.083,08		2.391,00						
1.7	Ký túc xá số 3									2001	2.391,00	2.955.264,00	1.654.947,84		2.391,00						
1.8	Nhà thực hành tiểu học mầm non, Tổ 2, Phường									2009	1.475,00	6.631.445,98	2.917.836,23		1.475,00						
1.9	Ký túc xá số 1, Tổ 2,									1998	2.442,00	3.025.687,00	1.512.843,50		2.442,00						
2	Bản Nà hạ xã Chiềng mung huyện Mai Sơn tỉnh Sơn																				
2.1	Nhà lưới khu lâm viên, Bản									2017	648,00	4.412.161,00	2.646.414,17	648,00							
3	Phường Chiềng Sinh, Thành phố Sơn La, Tỉnh Sơn La																				
3.1	Câu lạc bộ - trung tâm dịch vụ sinh									2018	618,00	5.873.957,00	3.914.992,34		618,00						
4	Phường Chiềng Sinh, Thành phố																				

4.1	Nhà điều hành khu lâm viên, Phường									2005	150,00	647.770,00		150,00						
5	Tổ 2, Phường Chiềng Sinh, Tp Sơn La, Tỉnh Sơn La.																			
5.1	Nhà ăn học sinh									2006	200,00	116.376,00			200,00					

NGƯỜI LẬP PHIẾU

[Signature]
Trần Thị Thuý

Sơn La, ngày 31 tháng 12 năm 2021

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN

(Ký, họ tên và đóng dấu)



[Signature]
Nguyễn Đức Long

Bộ, tỉnh: Tỉnh Sơn La

Mẫu 09c-CK/TSC

Cơ quan quản lý cấp trên: Sở Giáo dục -Đào tạo tỉnh Sơn La

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường cao đẳng Sơn la

Mã đơn vị: T52015002

Loại hình đơn vị: Cơ quan nhà nước

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG XE Ô TÔ VÀ TÀI SẢN CÓ ĐỊNH KHÁC NĂM 2021

Stt	Danh mục xe	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác	
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách									
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
I	Ô tô		2	1.589.000,00	1.589.000,00		364.295,90							
1	Ô tô 2	Phòng Tổ Chức	1	1.039.000,00	1.039.000,00		346.090,90		X					
2	Ô tô 1	Phòng Tổ Chức	1	550.000,00	550.000,00		18.205,00		X					
II	Tài sản cố		1.523	58.482.982,49	57.182.830,49	1.300.152,00	16.907.006,37							
	Tài sản trên		11	26.439.139,15	26.439.139,15		13.323.745,80							
1	Tiện ích +	Phòng Quản trị	1	12.481.908,00	12.481.908,00		8.737.335,60							
2	Khu thực	Trung tâm Ứng	1	2.465.190,00	2.465.190,00		986.076,00							
3	Cổng, Tường	Phòng Quản trị	1	665.274,00	665.274,00		399.164,40							
4	Nhà lưới cao	Trung tâm Ứng	1	1.831.653,00	1.831.653,00		366.330,60							
5	Hệ thống điện		1	4.724.732,00	4.724.732,00		2.834.839,20							
6	Tiện ích	Phòng Quản trị	1	1.034.833,03	1.034.833,03									
7	Tiêu cảnh	Phòng Quản trị	1	641.718,00	641.718,00									
8	Phần mềm	Phòng Máy chủ	1	700.000,00	700.000,00									
9	Phần mềm	Trung tâm Thông	1	564.286,61	564.286,61									
10	Phần mềm	Phòng Máy chủ	1	765.257,90	765.257,90									
11	Phần mềm	Trung tâm Thông	1	564.286,61	564.286,61									
	Tài sản dưới		1.512	32.043.843,35	30.743.691,35	1.300.152,00	3.583.260,57							
1	Bộ máy tính	Phòng thực hành	1	10.747,00	10.747,00									
2	Máy tính	Trung tâm Thông	1	10.862,52	10.862,52									
3	Máy vi tính	Phòng thực hành	1	11.183,70	11.183,70									
4	Máy tính để	Phòng thực hành	1	18.234,30	18.234,30									
5	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
6	Máy chủ thư	Trung tâm Thông	1	72.197,64	72.197,64									
7	Máy tính		1	13.200,00	13.200,00									

8	Máy tính để	Phòng thực hành	1	18.234,30	18.234,30									
9	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
10	Máy Tính	Phòng công tác	1	9.960,00	9.960,00									
11	Máy tính để	Phòng thực hành	1	18.234,30	18.234,30									
12	Máy tính	Trung tâm Thông	1	10.862,52	10.862,52									
13	Máy vi tính	Phòng thực hành	1	11.183,70	11.183,70									
14	Máy tính	Phòng Tổ Chức	1	9.960,00	9.960,00									
15	Máy tính	Trung tâm Thông	1	10.862,52	10.862,52									
16	Máy vi tính	Phòng thực hành	1	11.183,70	11.183,70									
17	Máy tính để	Phòng thực hành	1	18.234,30	18.234,30									
18	Máy vi tính	Phòng thực hành	1	11.183,70	11.183,70									
19	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
20	Máy vi tính	Phòng thực hành	1	10.620,00	10.620,00									
21	Máy tính FPT		1	11.580,00	11.580,00		2.316,00							
22	Máy tính để	Phòng Tổ Chức	1	18.234,30	18.234,30									
23	Máy Tính	Khoa Giáo dục	1	9.960,00	9.960,00									
24	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
25	Máy vi tính	Kho trường	1	8.467,76	8.467,76									
26	Máy chủ HP	Phòng Máy chủ	1	88.297,00	88.297,00									
27	Máy tính FPT		1	11.580,00	11.580,00		2.316,00							
28	Máy vi tính	Khoa Kỹ thuật	1	11.183,70	11.183,70									
29	Máy tính để	Phòng thực hành	1	18.234,30	18.234,30									
30	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
31	Máy vi tính	Phòng thực hành	1	8.467,76	8.467,76									
32	Máy vi tính	Phòng Quản trị	1	8.467,76	8.467,76									
33	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
34	Máy tính để	Phòng thực hành	1	18.234,30	18.234,30									
35	CPU Máy	Phòng thực hành	1	5.760,00	5.760,00									
36	Máy tính FPT		1	11.580,00	11.580,00		2.316,00							
37	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
38	Máy tính -	Phòng Máy chủ	1	60.392,00	60.392,00									
39	Máy tính	Trung tâm Thông	1	10.862,52	10.862,52									
40	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
41	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
42	Máy tính để	Phòng thực hành	1	18.234,30	18.234,30									
43	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
44	Máy vi tính	Trung tâm Ngoại	1	8.467,76	8.467,76									
45	Máy tính để	Phòng thực hành	1	18.234,30	18.234,30									
46	Máy vi tính	Phòng thực hành	1	10.620,00	10.620,00									
47	Máy tính HP	Phòng Kế hoạch	1	20.680,00	20.680,00									
48	Máy vi tính	Phòng thực hành	1	11.183,70	11.183,70									
49	Máy tính để	Khoa Giáo dục	1	18.234,30	18.234,30									

50	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
51	Máy vi tính	Phòng thực hành	1	11.183,70	11.183,70									
52	Bộ máy tính	Phòng thực hành	1	10.747,00	10.747,00									
53	Bộ máy tính	Phòng thực hành	1	10.747,00	10.747,00									
54	Máy chủ	Phòng Máy chủ	1	258.234,83	258.234,83									
55	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
56	Máy tính	Văn phòng Đoàn	1	17.248,00	17.248,00									
57	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
58	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
59	Bộ máy tính	Phòng thực hành	1	10.747,00	10.747,00									
60	Bộ máy tính	Phòng thực hành	1	10.747,00	10.747,00									
61	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
62	Máy tính	Trung tâm Thông	1	10.862,52	10.862,52									
63	Máy tính HP	Phòng thực hành	1	13.226,50	13.226,50									
64	Máy tính	Trung tâm Thông	1	10.862,52	10.862,52									
65	Máy vi tính	Phòng thực hành	1	11.183,70	11.183,70									
66	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
67	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
68	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
69	Máy vi tính	Phòng thực hành	1	11.183,70	11.183,70									
70	Máy tính	Trung tâm Thông	1	10.862,52	10.862,52									
71	Bộ máy tính	Phòng thực hành	1	10.747,00	10.747,00									
72	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
73	Máy tính	Trung tâm Thông	1	10.862,52	10.862,52									
74	Máy vi tính	Phòng thực hành	1	10.620,00	10.620,00									
75	Máy tính để	Phòng thực hành	1	18.234,30	18.234,30									
76	Bộ máy tính	Phòng thực hành	1	10.747,00	10.747,00									
77	Case máy	Khoa Bồi dưỡng	1	9.120,00	9.120,00									
78	Bộ máy tính	Phòng thực hành	1	10.747,00	10.747,00									
79	Máy tính HP		1	14.497,00	14.497,00									
80	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
81	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
82	Máy vi tính	Phòng thực hành	1	8.467,76	8.467,76									
83	Máy tính để	Kho trường	1	18.234,30	18.234,30									
84	Máy tính	Trung tâm Thông	1	10.862,52	10.862,52									
85	Máy vi tính	Phòng thực hành	1	10.620,00	10.620,00									
86	Máy tính	Trung tâm Thông	1	10.862,52	10.862,52									
87	Máy tính để	Phòng thực hành	1	18.234,30	18.234,30									
88	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
89	Bộ máy tính	Phòng thực hành	1	10.747,00	10.747,00									
90	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
91	Máy tính		1	13.200,00	13.200,00									

92	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
93	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
94	Máy tính để	Phòng thực hành	1	18.234,30	18.234,30									
95	Máy tính để	Phòng thực hành	1	18.234,30	18.234,30									
96	Máy tính để	Phòng Quản trị	1	7.875,00	7.875,00									
97	Máy tính	Trung tâm Thông	1	10.862,52	10.862,52									
98	Máy vi tính	Phòng thực hành	1	11.183,70	11.183,70									
99	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
100	Máy vi tính	Phòng thực hành	1	10.620,00	10.620,00									
101	Máy tính để	Phòng thực hành	1	18.234,30	18.234,30									
102	Bộ máy tính	Phòng thực hành	1	10.747,00	10.747,00									
103	Máy tính HP	Phòng Kế hoạch	1	20.680,00	20.680,00									
104	Máy tính	Trung tâm Thông	1	10.862,52	10.862,52									
105	Bộ máy tính	Phòng thực hành	1	10.747,00	10.747,00									
106	Bộ máy tính	Phòng thực hành	1	10.747,00	10.747,00									
107	Máy vi tính	Phòng thực hành	1	10.620,00	10.620,00									
108	Máy tính để	Phòng thực hành	1	18.234,30	18.234,30									
109	Máy vi tính	Phòng thực hành	1	8.467,76	8.467,76									
110	Máy tính	Trung tâm Thông	1	10.862,52	10.862,52									
111	Máy tính để	Phòng thực hành	1	18.234,30	18.234,30									
112	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
113	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
114	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
115	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
116	Máy vi tính	Phòng thực hành	1	10.620,00	10.620,00									
117	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
118	Bộ máy tính	Phòng thực hành	1	10.747,00	10.747,00									
119	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
120	Máy tính	Trung tâm Thông	1	10.862,52	10.862,52									
121	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
122	Máy tính chủ	Trung tâm Ngoại	1	40.000,00		40.000,00	24.000,00							
123	Máy vi tính	Phòng công tác	1	8.467,76	8.467,76									
124	Máy tính để		1	16.800,00	16.800,00									
125	Máy tính để		1	16.800,00	16.800,00									
126	Máy để bàn		1	10.417,00	10.417,00									
127	Máy vi tính	Khoa Đào tạo	1	8.467,76	8.467,76									
128	Máy tính để	Kho trường	1	18.234,30	18.234,30									
129	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
130	Máy Tính	Tổ quản lý Khu	1	9.960,00	9.960,00									
131	Máy tính	Trung tâm Ngoại	1	8.590,00	8.590,00									
132	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
133	Máy vi tính	Phòng Quản trị	1	8.808,00	8.808,00									

134	Máy tính HP		1	14.497,00	14.497,00									
135	Máy tính FPT		1	11.580,00	11.580,00		2.316,00							
136	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
137	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
138	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
139	Máy chủ	Phòng Máy chủ	1	194.880,00	194.880,00									
140	Máy tính FPT		1	11.580,00	11.580,00		2.316,00							
141	Máy để bàn		1	10.417,00	10.417,00									
142	Máy vi tính	Phòng Khảo thí -	1	8.467,76	8.467,76									
143	Máy để bàn		1	10.417,00	10.417,00									
144	Máy tính để	Khoa Đào tạo	1	36.861,00	36.861,00									
145	Máy tính	Phòng Quản trị	1	17.276,28	17.276,28									
146	Máy vi tính	Phòng thực hành	1	11.183,70	11.183,70									
147	Máy chủ HP	Phòng Máy chủ	1	88.297,00	88.297,00									
148	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
149	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
150	Máy tính để	Phòng thực hành	1	18.234,30	18.234,30									
151	Máy vi tính	Phòng Đào tạo	1	8.808,00	8.808,00									
152	Máy tính	Phòng Khảo thí -	1	8.590,00	8.590,00									
153	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
154	Máy tính HP		1	14.497,00	14.497,00									
155	Bộ máy tính	Phòng thực hành	1	10.747,00	10.747,00									
156	Máy vi tính	Phòng thực hành	1	10.620,00	10.620,00									
157	Máy tính	Phòng Tổ Chức	1	18.650,00	18.650,00									
158	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
159	Máy tính để	Phòng thực hành	1	18.234,30	18.234,30									
160	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
161	Máy Tính	Phòng công tác	1	9.960,00	9.960,00									
162	Máy vi tính	Phòng công tác	1	11.183,70	11.183,70									
163	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
164	Bộ máy tính	Phòng thực hành	1	10.747,00	10.747,00									
165	Máy tính để	Phòng thực hành	1	18.234,30	18.234,30									
166	Máy tính	Trung tâm Thông	1	10.862,52	10.862,52									
167	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
168	Bộ máy tính	Phòng thực hành	1	10.747,00	10.747,00									
169	Máy tính để		1	14.500,00	14.500,00									
170	Máy tính để	Phòng thực hành	1	18.234,30	18.234,30									
171	Máy vi tính	Phòng thực hành	1	10.620,00	10.620,00									
172	Máy tính để	Phòng thực hành	1	18.234,30	18.234,30									
173	Máy vi tính	Phòng công tác	1	11.183,70	11.183,70									
174	Máy tính để	Kho trường	1	7.875,00	7.875,00									
175	Máy vi tính	Phòng thực hành	1	11.183,70	11.183,70									

176	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
177	Bộ máy tính	Phòng thực hành	1	10.747,00	10.747,00									
178	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
179	Máy tính	Trung tâm Thông	1	10.862,52	10.862,52									
180	Máy vi tính	Phòng thực hành	1	10.650,00	10.650,00									
181	Máy tính để	Phòng thực hành	1	18.234,30	18.234,30									
182	Máy vi tính	Trạm y tế	1	8.467,76	8.467,76									
183	Máy tính	Trung tâm Thông	1	10.862,52	10.862,52									
184	Máy tính để	Phòng thực hành	1	18.234,30	18.234,30									
185	Máy tính HP		1	14.497,00	14.497,00									
186	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
187	Máy tính	Phòng Tổ Chức	1	17.404,20	17.404,20									
188	Máy vi tính	Khoa Đào tạo	1	8.467,76	8.467,76									
189	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
190	Máy tính	Phòng Kế hoạch	1	17.276,28	17.276,28									
191	Máy tính để	Phòng thực hành	1	18.234,30	18.234,30									
192	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
193	Máy vi tính	Phòng thực hành	1	10.650,00	10.650,00									
194	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
195	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
196	Máy vi tính	Phòng Khảo thí -	1	8.467,76	8.467,76									
197	Máy Tính	Khoa Giáo dục	1	9.960,00	9.960,00									
198	Máy Tính	Khoa Đào tạo	1	12.700,00	12.700,00									
199	Máy tính	Trung tâm Thông	1	10.862,52	10.862,52									
200	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
201	Máy vi tính	Phòng thực hành	1	11.183,70	11.183,70									
202	Máy vi tính	Phòng thực hành	1	10.620,00	10.620,00									
203	Máy tính	Phòng Đào tạo	1	22.890,00	22.890,00									
204	Bộ máy tính	Phòng thực hành	1	10.747,00	10.747,00									
205	Máy vi tính	Phòng thực hành	1	10.650,00	10.650,00									
206	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
207	Máy để bàn		1	10.417,00	10.417,00									
208	Máy vi tính	Phòng thực hành	1	11.183,70	11.183,70									
209	Máy tính để	Phòng thực hành	1	18.234,30	18.234,30									
210	Máy vi tính	Khoa Văn hóa	1	8.467,76	8.467,76									
211	Máy tính để	Phòng thực hành	1	18.234,30	18.234,30									
212	Máy vi tính	Phòng thực hành	1	10.620,00	10.620,00									
213	Máy vi tính	Phòng Khảo thí -	1	8.808,00	8.808,00									
214	Máy vi tính	Phòng thực hành	1	10.620,00	10.620,00									
215	Máy vi tính	Phòng Tổ Chức	1	8.467,76	8.467,76									
216	Máy vi tính	Phòng thực hành	1	11.183,70	11.183,70									
217	Bộ máy tính	Phòng thực hành	1	10.747,00	10.747,00									

218	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
219	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
220	Máy tính	Phòng Tổ Chức	1	17.276,28	17.276,28									
221	Máy vi tính	Trung tâm Ngoại	1	9.500,00	9.500,00									
222	Máy vi tính	Phòng Khảo thí -	1	8.467,76	8.467,76									
223	Máy vi tính	Phòng thực hành	1	10.650,00	10.650,00									
224	Máy tính để		1	14.500,00	14.500,00									
225	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
226	Máy vi tính	Phòng thực hành	1	10.620,00	10.620,00									
227	Bộ máy tính	Phòng thực hành	1	10.747,00	10.747,00									
228	Máy vi tính	Phòng thực hành	1	10.650,00	10.650,00									
229	Máy tính	Khoa Kinh tế	1	9.850,00	9.850,00									
230	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
231	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
232	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
233	Máy tính để	Phòng thực hành	1	18.234,30	18.234,30									
234	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
235	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
236	Bộ máy tính	Phòng thực hành	1	10.747,00	10.747,00									
237	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
238	Bộ máy tính	Phòng thực hành	1	10.747,00	10.747,00									
239	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
240	Bộ máy tính	Phòng thực hành	1	10.747,00	10.747,00									
241	Máy tính HP		1	14.497,00	14.497,00									
242	Bộ máy tính	Phòng thực hành	1	10.747,00	10.747,00									
243	Máy tính	Trung tâm Thông	1	10.862,52	10.862,52									
244	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
245	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
246	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
247	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
248	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
249	Máy tính để	Trung tâm ứng	1	9.490,00	9.490,00									
250	Máy tính	Phòng Đào tạo	1	11.490,00	11.490,00									
251	Máy tính để	Khoa Giáo dục	1	18.234,30	18.234,30									
252	Máy tính	Phòng Kế hoạch	1	17.276,28	17.276,28									
253	Máy tính HP		1	14.497,00	14.497,00									
254	Máy tính để	Phòng thực hành	1	18.234,30	18.234,30									
255	Máy vi tính	Phòng thực hành	1	8.467,76	8.467,76									
256	Máy tính HP		1	14.497,00	14.497,00									
257	Máy tính	Trung tâm Ngoại	1	15.200,00		15.200,00	9.120,00							
258	Máy tính để	Phòng thực hành	1	18.234,30	18.234,30									
259	Máy tính	Phòng công tác	1	22.890,00	22.890,00									

260	Máy tính FPT		1	11.580,00	11.580,00		2.316,00							
261	Máy tính	Trung tâm Thông	1	10.862,52	10.862,52									
262	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
263	Máy tính	Phòng Khảo thí -	1	11.900,00	11.900,00									
264	Máy tính	Phòng Tổ Chức	1	11.150,00	11.150,00									
265	Máy tính để	Phòng thực hành	1	18.234,30	18.234,30									
266	Máy tính để	Phòng thực hành	1	18.234,30	18.234,30									
267	Máy tính để	Phòng thực hành	1	18.234,30	18.234,30									
268	Máy tính để	Phòng thực hành	1	18.234,30	18.234,30									
269	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
270	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
271	Máy tính -	Phòng Máy chủ	1	60.392,00	60.392,00									
272	Máy tính để	Phòng thực hành	1	18.234,30	18.234,30									
273	Bộ máy tính	Phòng thực hành	1	10.747,00	10.747,00									
274	Máy vi tính	Văn phòng Đảng	1	11.183,70	11.183,70									
275	Máy tính HP	Phòng công tác	1	18.650,00	18.650,00									
276	Máy tính để	Phòng thực hành	1	18.234,30	18.234,30									
277	Máy để bàn		1	10.417,00	10.417,00									
278	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
279	Máy vi tính	Phòng thực hành	1	11.183,70	11.183,70									
280	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
281	Máy tính để	Phòng thực hành	1	18.234,30	18.234,30									
282	Máy vi tính	Phòng thực hành	1	8.467,76	8.467,76									
283	Máy vi tính	Phòng thực hành	1	11.183,70	11.183,70									
284	Máy tính	Trung tâm Thông	1	10.862,52	10.862,52									
285	Máy tính	Phòng Kế hoạch	1	23.100,00	23.100,00									
286	Máy tính để	Văn phòng Đảng	1	18.234,30	18.234,30									
287	Máy tính	Trung tâm Thông	1	10.862,52	10.862,52									
288	Máy tính HP		1	14.497,00	14.497,00									
289	Máy tính	Trung tâm Thông	1	10.862,52	10.862,52									
290	Bộ máy tính	Phòng thực hành	1	10.747,00	10.747,00									
291	Máy tính để	Phòng Quản trị	1	18.234,30	18.234,30									
292	Máy tính HP	Phòng Kế hoạch	1	20.680,00	20.680,00									
293	Máy tính	Trung tâm Thông	1	10.862,52	10.862,52									
294	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
295	Máy tính	Trung tâm Thông	1	10.862,52	10.862,52									
296	Máy vi tính	Phòng thực hành	1	10.620,00	10.620,00									
297	Bộ máy tính	Phòng thực hành	1	10.747,00	10.747,00									
298	Máy tính để	Phòng thực hành	1	18.234,30	18.234,30									
299	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
300	Máy tính	Kho trường	1	23.988,00	23.988,00									
301	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									

302	Máy vi tính	Phòng thực hành	1	8.467,76	8.467,76									
303	Máy tính giáo	Khoa Đào tạo	1	14.425,70	14.425,70									
304	Bộ máy tính	Phòng thực hành	1	10.747,00	10.747,00									
305	Máy tính để	Phòng thực hành	1	18.234,30	18.234,30									
306	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
307	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
308	Máy tính để	Trung tâm Ứng	1	16.307,60	16.307,60									
309	Máy chủ thư	Trung tâm Thông	1	72.197,64	72.197,64									
310	Máy vi tính	Văn phòng Đoàn	1	8.467,76	8.467,76									
311	Máy Tính	Phòng Đào tạo	1	34.300,00	34.300,00									
312	Máy vi tính	Khoa Giáo dục	1	8.467,76	8.467,76									
313	Máy tính HP	Phòng Kế hoạch	1	20.680,00	20.680,00									
314	Máy vi tính	Phòng thực hành	1	10.650,00	10.650,00									
315	Máy vi tính	Phòng công tác	1	11.183,70	11.183,70									
316	Bộ máy tính	Phòng thực hành	1	10.747,00	10.747,00									
317	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
318	Máy vi tính	Phòng thực hành	1	10.620,00	10.620,00									
319	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
320	Máy tính	Phòng công tác	1	11.748,00	11.748,00									
321	Máy vi tính	Kho trường	1	8.808,00	8.808,00									
322	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
323	Máy tính để	Phòng công tác	1	18.234,30	18.234,30									
324	Máy để bàn		1	10.417,00	10.417,00									
325	Bộ máy tính	Phòng thực hành	1	10.747,00	10.747,00									
326	Máy tính	Trung tâm Thông	1	10.862,52	10.862,52									
327	Bộ máy tính	Phòng thực hành	1	10.747,00	10.747,00									
328	Máy tính HP		1	14.497,00	14.497,00									
329	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
330	Máy tính để	Phòng Kế hoạch	1	18.234,30	18.234,30									
331	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
332	Bộ máy tính	Phòng thực hành	1	10.747,00	10.747,00									
333	Máy tính	Trung tâm Thông	1	10.862,52	10.862,52									
334	Máy tính để	Phòng thực hành	1	18.234,30	18.234,30									
335	Máy để bàn		1	10.417,00	10.417,00									
336	Máy chủ HP	Phòng Máy chủ	1	88.297,00	88.297,00									
337	Máy tính	Trung tâm Thông	1	10.862,52	10.862,52									
338	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
339	Máy tính	Trung tâm Thông	1	10.862,52	10.862,52									
340	Máy vi tính	Khoa Kỹ thuật	1	8.467,76	8.467,76									
341	Máy tính HP	Trung tâm Ngoại	1	22.320,00	22.320,00									
342	Máy vi tính	Phòng thực hành	1	11.183,70	11.183,70									
343	Máy tính HP	Phòng thực hành	1	13.226,50	13.226,50									

344	Bộ máy tính	Phòng thực hành	1	10.747,00	10.747,00								
345	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35								
346	Máy vi tính	Phòng Khảo thí -	1	8.467,76	8.467,76								
347	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35								
348	Máy tính	Trung tâm Thông	1	10.862,52	10.862,52								
349	Máy tính	Trung tâm Thông	1	10.862,52	10.862,52								
350	Máy vi tính	Phòng thực hành	1	10.650,00	10.650,00								
351	Máy vi tính	Phòng thực hành	1	11.183,70	11.183,70								
352	Bộ máy tính	Phòng Khảo thí -	1	10.747,00	10.747,00								
353	Bộ máy chủ	Phòng Máy chủ	1	82.000,00	82.000,00								
354	Máy tính để	Phòng thực hành	1	18.234,30	18.234,30								
355	Bộ máy tính	Phòng thực hành	1	10.747,00	10.747,00								
356	Máy tính để	Phòng thực hành	1	18.234,30	18.234,30								
357	Máy tính để	Phòng thực hành	1	18.234,30	18.234,30								
358	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35								
359	Máy tính để	Phòng thực hành	1	18.234,30	18.234,30								
360	Máy tính	Trung tâm Thông	1	10.862,52	10.862,52								
361	Máy vi tính	Phòng Tổ Chức	1	8.808,00	8.808,00								
362	Máy vi tính	Phòng thực hành	1	11.183,70	11.183,70								
363	Máy vi tính	Trung tâm Ứng	1	19.740,82	19.740,82								
364	Máy tính để	Kho trường	1	7.875,00	7.875,00								
365	Máy tính	Trung tâm Thông	1	10.862,52	10.862,52								
366	Máy tính để	Phòng Kế hoạch	1	11.490,00	11.490,00								
367	Máy tính	Trung tâm Thông	1	10.862,52	10.862,52								
368	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35								
369	Máy tính để	Phòng thực hành	1	18.234,30	18.234,30								
370	Máy tính	Trung tâm Thông	1	10.862,52	10.862,52								
371	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35								
372	Bộ máy tính	Phòng thực hành	1	10.747,00	10.747,00								
373	Máy vi tính	Kho trường	1	11.183,70	11.183,70								
374	Máy tính	Trung tâm Thông	1	10.862,52	10.862,52								
375	Máy vi tính	Phòng thực hành	1	11.183,70	11.183,70								
376	Máy tính để	Phòng thực hành	1	18.234,30	18.234,30								
377	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35								
378	Bộ máy tính	Phòng thực hành	1	10.747,00	10.747,00								
379	Máy tính HP		1	14.497,00	14.497,00								
380	Máy Tính	Phòng Kế hoạch	1	12.638,35	12.638,35								
381	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35								
382	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35								
383	Máy tính FPT		1	11.580,00	11.580,00	2.316,00							
384	Máy tính	Trung tâm Thông	1	10.862,52	10.862,52								
385	Máy tính FPT		1	11.580,00	11.580,00	2.316,00							

386	Máy tính để	Phòng thực hành	1	18.234,30	18.234,30									
387	Máy tính	Trung tâm Thông	1	10.862,52	10.862,52									
388	Máy vi tính	Phòng thực hành	1	10.620,00	10.620,00									
389	Máy vi tính	Phòng thực hành	1	11.183,70	11.183,70									
390	Máy tính		1	13.200,00	13.200,00									
391	Máy tính để		1	14.500,00	14.500,00									
392	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
393	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
394	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
395	Máy vi tính	Phòng Kế hoạch	1	8.808,00	8.808,00									
396	Máy tính	Phòng Đào tạo	1	17.276,28	17.276,28									
397	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
398	Máy vi tính	Kho trường	1	11.183,70	11.183,70									
399	Máy tính	Khoa Đào tạo	1	9.960,00	9.960,00									
400	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
401	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
402	Máy tính	Trung tâm Thông	1	10.862,52	10.862,52									
403	Máy vi tính	Khoa Nội vụ	1	8.467,76	8.467,76									
404	Máy tính	Trung tâm Thông	1	28.826,55	28.826,55									
405	Máy vi tính	Phòng thực hành	1	10.650,00	10.650,00									
406	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
407	Máy tính HP		1	14.497,00	14.497,00									
408	Máy để bàn		1	10.417,00	10.417,00									
409	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
410	Máy tính	Trung tâm Thông	1	10.862,52	10.862,52									
411	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
412	Máy vi tính	Phòng thực hành	1	11.183,70	11.183,70									
413	Máy tính giáo	Phòng Máy chủ	1	9.500,00	9.500,00									
414	Máy tính FPT	Khoa Đào tạo	1	9.960,00	9.960,00									
415	Bộ máy tính	Phòng thực hành	1	10.747,00	10.747,00									
416	Bộ máy tính	Phòng Tổ Chức	1	10.747,00	10.747,00									
417	Máy tính	Phòng Quản trị	1	11.490,00	11.490,00									
418	Máy để bàn		1	10.417,00	10.417,00									
419	Máy tính	Trung tâm Thông	1	10.862,52	10.862,52									
420	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
421	Máy Tính	Phòng thực hành	1	12.638,35	12.638,35									
422	Máy tính HP		1	14.497,00	14.497,00									
423	Máy tính để	Phòng thực hành	1	18.234,30	18.234,30									
424	Bộ máy tính	Phòng thực hành	1	10.747,00	10.747,00									
425	Máy tính	Trung tâm Ngoại	1	14.980,00		14.980,00	8.988,00							
426	Máy in	Phòng Tổ Chức	1	9.290,00	9.290,00									
427	Máy In đa	Phòng Tổ Chức	1	15.884,90	15.884,90									

428	Máy in	Phòng công tác	1	5.600,00	5.600,00									
429	Máy in bằng	Phòng Đào tạo	1	24.970,00	24.970,00									
430	Máy in	Phòng Kế hoạch	1	21.275,00	21.275,00									
431	Máy in Hp	Trung tâm Ngoại	1	15.500,00	15.500,00									
432	Máy In đa	Phòng thực hành	1	15.884,90	15.884,90									
433	Máy in A3	Phòng Khảo thí -	1	16.940,00	16.940,00									
434	Máy in HP	Khoa Bồi dưỡng	1	6.427,00	6.427,00									
435	Máy in Laser	Trung tâm Thông	1	12.572,27	12.572,27									
436	Máy Scan		1	19.852,00	19.852,00									
437	Máy phổ to		1	88.000,00	88.000,00									
438	Máy phổ to		1	30.000,00	30.000,00	11.250,00								
439	Máy	Phòng Tổ Chức	1	48.500,00	48.500,00	6.062,50								
440	Máy	Phòng thực hành	1	63.660,05	63.660,05									
441	Máy phổ to	Văn phòng Đoàn	1	68.145,00	68.145,00									
442	Máy phổ to	Phòng công tác	1	135.679,50	135.679,50									
443	Máy photo	Trung tâm Thông	1	107.229,60	107.229,60									
444	Máy phổ to	Phòng Khảo thí -	1	34.509,75	34.509,75									
445	Máy	Phòng thực hành	1	63.660,05	63.660,05									
446	Máy	Phòng Tổ Chức	1	48.500,00	48.500,00	6.062,50								
447	Máy	Phòng thực hành	1	63.660,05	63.660,05									
448	Điều hòa treo	Phòng Quản trị	1	20.900,00	20.900,00									
449	Điều hòa	Phòng Tổ Chức	1	8.500,00	8.500,00	1.062,50								
450	Điều hòa treo	Phòng Tổ Chức	1	20.900,00	20.900,00									
451	Điều hòa tủ	Phòng Quản trị	1	42.350,00	42.350,00									
452	Điều hòa tủ	Phòng Quản trị	1	42.350,00	42.350,00									
453	Điều hòa tủ	Phòng Quản trị	1	42.350,00	42.350,00									
454	Máy điều hoà	Phòng Tổ Chức	1	10.490,00	10.490,00									
455	Máy điều hoà	Phòng Khảo thí -	1	12.000,00	12.000,00									
456	Điều hoà	Phòng Tổ Chức	1	29.443,00	29.443,00									
457	Điều hòa tủ	Phòng Máy chủ	1	27.830,00	27.830,00									
458	Điều hòa	Phòng Tổ Chức	1	10.000,00	10.000,00									
459	Điều hoà	Phòng thực hành	1	8.332,00	8.332,00									
460	Điều hòa treo	Phòng Tổ Chức	1	20.900,00	20.900,00									
461	Điều hòa cây		1	22.297,00	22.297,00									
462	Điều hoà	Phòng thực hành	1	8.332,00	8.332,00									
463	Điều hòa	Phòng Tổ Chức	1	17.500,00	17.500,00	2.187,50								
464	Điều hoà	Phòng thực hành	1	8.332,00	8.332,00									
465	Máy điều hoà	Phòng Tổ Chức	1	12.000,00	12.000,00									
466	Điều hòa cây		1	29.950,00	29.950,00	14.975,00								
467	Điều hòa cây		1	29.950,00	29.950,00	14.975,00								
468	Máy điều hoà	Trung tâm Ứng	1	14.483,77	14.483,77									
469	Máy điều hòa	Phòng Tổ Chức	1	14.500,00	14.500,00	1.812,50								

470	Điều hòa	Phòng Tổ Chức	1	10.000,00	10.000,00									
471	Điều hòa	Phòng Tổ Chức	1	8.500,00	8.500,00		1.062,50							
472	Điều hòa tủ	Phòng Máy chủ	1	27.830,00	27.830,00									
473	Điều hòa	Phòng Tổ Chức	1	10.000,00	10.000,00									
474	Điều hoà	Phòng thực hành	1	8.332,00	8.332,00									
475	Máy điều hoà	Trung tâm Ứng	1	14.483,77	14.483,77									
476	Điều hoà	Phòng Tổ Chức	1	29.443,00	29.443,00									
477	Điều hòa tủ	Phòng Quản trị	1	42.350,00	42.350,00									
478	Máy điều hoà	Trung tâm Ứng	1	14.483,77	14.483,77									
479	Điều hòa	Phòng Tổ Chức	1	10.000,00	10.000,00									
480	Điều hoà	Phòng Tổ Chức	1	29.443,00	29.443,00									
481	Bàn họp hình	Phòng Quản trị	1	6.500,00	6.500,00									
482	Bàn ghế máy	Trung tâm Thông	1	8.714,49	8.714,49									
483	Bàn làm việc	Phòng Tổ Chức	1	8.600,00	8.600,00									
484	Bàn làm việc	Phòng Tổ Chức	1	8.000,00	8.000,00									
485	Bàn ghế máy	Trung tâm Thông	1	8.714,49	8.714,49									
486	Sa lông Đài	Phòng Tổ Chức	1	14.300,00	14.300,00									
487	Bàn làm việc	Phòng Tổ Chức	1	8.000,00	8.000,00									
488	Bàn làm việc	Phòng Tổ Chức	1	8.000,00	8.000,00									
489	Bàn ghế gỗ		1	10.000,00	10.000,00									
490	Bàn ghế gỗ		1	10.000,00	10.000,00									
491	Bàn ghế sa		1	15.600,00	15.600,00									
492	Bàn ghế gỗ		1	10.000,00	10.000,00									
493	Bàn họp hội	Phòng Tổ Chức	1	23.000,00	23.000,00									
494	Bàn họp; Bàn	Khoa Giáo dục	1	6.129,34	6.129,34									
495	Bàn họp;ô	Văn phòng Đoán	1	6.129,34	6.129,34									
496	Bàn họp o	Kho trường	1	5.338,30	5.338,30									
497	Bàn họp o	Khoa Đào tạo	1	5.338,30	5.338,30									
498	Bàn họp gỗ		1	12.730,00	12.730,00									
499	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
500	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
501	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
502	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
503	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
504	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
505	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
506	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
507	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
508	Lưu điện	Phòng Máy chủ	1	18.580,00	18.580,00									
509	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
510	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
511	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									

512	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
513	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
514	Thiết bị lưu	Trung tâm Thông	1	16.184,21	16.184,21									
515	Máy kinh vĩ	Trung tâm Ứng	1	73.284,42	73.284,42									
516	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
517	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
518	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
519	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
520	Thiết bị lưu	Trung tâm Thông	1	16.184,21	16.184,21									
521	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
522	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
523	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
524	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
525	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
526	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
527	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
528	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
529	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
530	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
531	Quầy thủ thư	Trung tâm Thông	1	15.517,88	15.517,88									
532	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
533	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
534	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
535	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
536	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
537	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
538	HDD - ổ	Phòng Máy chủ	1	7.250,00	7.250,00									
539	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
540	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
541	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
542	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
543	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
544	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
545	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
546	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
547	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
548	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
549	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
550	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
551	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
552	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
553	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									

554	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
555	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
556	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
557	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
558	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
559	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
560	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
561	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
562	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
563	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
564	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
565	HDD - ổ	Phòng Máy chủ	1	7.250,00	7.250,00									
566	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
567	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
568	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
569	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
570	Bàn Bông	Khoa Giáo dục	1	12.800,00	12.800,00									
571	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
572	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
573	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
574	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
575	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
576	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
577	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
578	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
579	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
580	HDD - ổ	Phòng Máy chủ	1	7.250,00	7.250,00									
581	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
582	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
583	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
584	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
585	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
586	Máy quay	Phòng thực hành	1	20.698,21	20.698,21									
587	Lưu điện	Phòng Máy chủ	1	10.499,00	10.499,00									
588	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
589	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
590	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
591	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
592	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
593	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
594	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
595	Tủ mạng 19"	Phòng Máy chủ	1	9.335,00	9.335,00									

596	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
597	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
598	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
599	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
600	Cầu môn	Phòng Thực hành	1	5.820,00	5.820,00									
601	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
602	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
603	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
604	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
605	Lưu điện	Phòng Máy chủ	1	10.499,00	10.499,00									
606	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
607	Quầy thủ thư	Trung tâm Thông	1	15.517,88	15.517,88									
608	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
609	Máy Scan HP	Phòng Kế hoạch	1	12.996,00	12.996,00									
610	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
611	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
612	Lưu điện	Phòng Máy chủ	1	18.580,00	18.580,00									
613	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
614	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
615	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
616	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
617	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
618	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
619	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
620	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
621	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
622	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
623	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
624	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
625	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
626	Bàn Bóng	Khoa Giáo dục	1	12.800,00	12.800,00									
627	Máy kinh vĩ	Trung tâm Ứng	1	73.284,42	73.284,42									
628	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
629	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
630	Lưu điện	Phòng Máy chủ	1	18.580,00	18.580,00									
631	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
632	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
633	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
634	Lưu điện	Phòng Máy chủ	1	18.495,04	18.495,04									
635	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
636	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
637	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									

638	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
639	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
640	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
641	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
642	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
643	HDD - ô	Phòng Máy chủ	1	7.250,00	7.250,00									
644	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
645	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
646	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
647	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
648	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
649	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
650	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
651	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
652	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
653	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
654	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
655	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
656	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
657	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
658	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
659	HDD - ô	Phòng Máy chủ	1	7.250,00	7.250,00									
660	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
661	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
662	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
663	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
664	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
665	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
666	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
667	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
668	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
669	Lưu điện	Phòng Máy chủ	1	10.499,00	10.499,00									
670	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
671	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
672	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
673	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
674	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
675	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
676	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
677	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
678	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
679	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									

680	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
681	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
682	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
683	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
684	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
685	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
686	Thay thế máy	Phòng Máy chủ	1	8.250,00	8.250,00									
687	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
688	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
689	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
690	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
691	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
692	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
693	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
694	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
695	Giường tầng	Tổ quản lý Khu	1	10.123,81	10.123,81									
696	Máy chiếu đa	Phòng Tổ Chức	1	39.425,17	39.425,17									
697	Máy chiếu đa	Phòng Quản trị	1	40.560,00	40.560,00									
698	Máy chiếu	Khoa Đào tạo	1	17.590,00	17.590,00									
699	Máy chiếu	Phòng Quản trị	1	24.200,00		24.200,00	14.520,00							
700	Máy chiếu	Phòng Quản trị	1	24.200,00		24.200,00	14.520,00							
701	Máy chiếu	Trung tâm Thông	1	37.242,92	37.242,92									
702	Máy chiếu	Phòng Quản trị	1	16.800,00	16.800,00									
703	Máy chiếu	Phòng Quản trị	1	40.895,00	40.895,00									
704	Máy chiếu	Phòng Quản trị	1	49.540,50	49.540,50									
705	Máy chiếu		1	12.500,00	12.500,00									
706	Máy chiếu đa	Khoa Đào tạo	1	23.500,00	23.500,00									
707	Máy chiếu	Phòng Quản trị	1	24.200,00		24.200,00	14.520,00							
708	Máy chiếu đa	Phòng thực hành	1	31.076,31	31.076,31									
709	Máy chiếu		1	12.500,00	12.500,00									
710	Máy chiếu	Trung tâm ứng	1	17.590,00	17.590,00									
711	Máy chiếu	Phòng Quản trị	1	16.800,00	16.800,00									
712	Máy chiếu	Phòng Quản trị	1	16.800,00	16.800,00									
713	Máy chiếu	Kho trường	1	45.577,40	45.577,40									
714	Máy chiếu đa	Phòng thực hành	1	28.989,09	28.989,09									
715	Máy chiếu đa	Khoa Đào tạo	1	16.920,00	16.920,00									
716	Máy chiếu	Khoa Đào tạo	1	17.590,00	17.590,00									
717	Máy chiếu đa	Khoa Đào tạo	1	31.076,31	31.076,31									
718	Máy Chiếu	Phòng Thực hành	1	27.000,00	27.000,00									
719	Máy chiếu	Phòng Quản trị	1	24.200,00		24.200,00	14.520,00							
720	Máy chiếu	Phòng Quản trị	1	40.895,00	40.895,00									
721	Máy chiếu	Phòng Quản trị	1	24.200,00		24.200,00	14.520,00							

722	Máy chiếu	Phòng Quản trị	1	20.333,00	20.333,00									
723	Máy chiếu	Phòng Quản trị	1	24.200,00		24.200,00	14.520,00							
724	Máy chiếu	Phòng Quản trị	1	24.200,00		24.200,00	14.520,00							
725	Máy chiếu		1	16.890,00	16.890,00		3.378,00							
726	Máy chiếu		1	13.990,00	13.990,00		2.798,00							
727	Máy chiếu	Phòng Quản trị	1	16.800,00	16.800,00									
728	Máy chiếu	Phòng Quản trị	1	24.200,00		24.200,00	14.520,00							
729	Máy chiếu	Phòng Quản trị	1	49.540,50	49.540,50									
730	Máy chiếu đa	Khoa Đào tạo	1	23.500,00	23.500,00									
731	Máy chiếu	Kho trường	1	31.920,00	31.920,00									
732	Máy chiếu	Phòng Quản trị	1	16.800,00	16.800,00									
733	Máy chiếu đa	Phòng thực hành	1	28.989,09	28.989,09									
734	Máy chiếu	Văn phòng Đoàn	1	41.415,00	41.415,00									
735	Máy chiếu đa	Phòng Tổ Chức	1	39.425,17	39.425,17									
736	Máy chiếu	Phòng Quản trị	1	35.000,00	35.000,00									
737	Máy chiếu	Phòng Quản trị	1	24.200,00		24.200,00	14.520,00							
738	Máy chiếu	Phòng Quản trị	1	16.800,00	16.800,00									
739	Máy chiếu	Phòng thực hành	1	13.172,64	13.172,64									
740	Máy chiếu	Phòng Quản trị	1	16.800,00	16.800,00									
741	Máy chiếu	Khoa Bồi dưỡng	1	19.800,00	19.800,00		11.880,00							
742	Máy chiếu	Phòng Quản trị	1	16.800,00	16.800,00									
743	Máy chiếu đa	Khoa Giáo dục	1	82.000,00	82.000,00									
744	Máy chiếu	Phòng Quản trị	1	16.800,00	16.800,00									
745	Máy chiếu	Phòng Quản trị	1	17.590,00	17.590,00									
746	Máy chiếu	Phòng Quản trị	1	16.800,00	16.800,00									
747	Máy chiếu		1	12.500,00	12.500,00									
748	Máy chiếu		1	13.990,00	13.990,00		2.798,00							
749	Máy chiếu	Khoa Đào tạo	1	17.590,00	17.590,00									
750	Máy chiếu đa	Khoa Kinh tế	1	18.600,00	18.600,00									
751	Máy chiếu	Phòng Quản trị	1	16.800,00	16.800,00									
752	Máy Chiếu	Khoa Văn hóa	1	27.000,00	27.000,00									
753	Máy chiếu đa		1	20.180,00	20.180,00									
754	Máy chiếu	Phòng Quản trị	1	24.200,00		24.200,00	14.520,00							
755	Máy chiếu đa	Khoa Đào tạo	1	14.146,00	14.146,00									
756	Máy chiếu	Phòng Quản trị	1	16.800,00	16.800,00									
757	Máy chiếu đa	Kho trường	1	16.920,00	16.920,00									
758	Máy chiếu	Phòng Quản trị	1	16.800,00	16.800,00									
759	Máy chiếu		1	13.990,00	13.990,00		2.798,00							
760	Máy chiếu	Phòng Quản trị	1	49.540,50	49.540,50									
761	Máy chiếu	Phòng Quản trị	1	16.800,00	16.800,00									
762	Máy chiếu	Phòng Quản trị	1	24.200,00		24.200,00	14.520,00							
763	Máy chiếu đa	Phòng thực hành	1	14.146,00	14.146,00									

764	Máy chiếu	Phòng Quản trị	1	16.800,00	16.800,00									
765	Máy chiếu	Phòng Đào tạo	1	29.832,00	29.832,00									
766	Máy chiếu đa		1	20.180,00	20.180,00									
767	Máy chiếu	Kho trường	1	26.480,00	26.480,00									
768	Máy chiếu	Trung tâm Ứng	1	23.463,70	23.463,70									
769	Máy chiếu đa	Trung tâm Ứng	1	28.989,09	28.989,09									
770	Máy chiếu	Phòng Quản trị	1	16.800,00	16.800,00									
771	Máy chiếu	Phòng Quản trị	1	24.200,00		24.200,00	14.520,00							
772	Máy chiếu đa		1	20.180,00	20.180,00									
773	Máy chiếu	Phòng Quản trị	1	24.200,00		24.200,00	14.520,00							
774	Máy chiếu	Khoa Đào tạo	1	17.590,00	17.590,00									
775	Máy chiếu đa	Kho trường	1	16.920,00	16.920,00									
776	Máy chiếu đa	Phòng Thực hành	1	31.076,31	31.076,31									
777	Máy chiếu	Phòng Quản trị	1	16.800,00	16.800,00									
778	Máy chiếu đa	Phòng Thực hành	1	31.076,31	31.076,31									
779	Máy chiếu đa	Kho trường	1	29.194,00	29.194,00									
780	Máy chiếu	Phòng Quản trị	1	16.800,00	16.800,00									
781	Máy chiếu	Phòng Quản trị	1	16.800,00	16.800,00									
782	Máy chiếu đa	Phòng thực hành	1	31.076,31	31.076,31									
783	Máy chiếu	Phòng Quản trị	1	24.200,00		24.200,00	14.520,00							
784	Máy chiếu	Phòng Quản trị	1	24.200,00		24.200,00	14.520,00							
785	Máy chiếu đa	Khoa Đào tạo	1	35.831,50	35.831,50									
786	Máy chiếu		1	13.990,00	13.990,00		2.798,00							
787	Máy chiếu	Phòng Quản trị	1	16.800,00	16.800,00									
788	Máy chiếu đa	Phòng Quản trị	1	39.425,17	39.425,17									
789	Máy chiếu	Phòng Quản trị	1	24.200,00		24.200,00	14.520,00							
790	Máy chiếu đa	Khoa Bồi dưỡng	1	22.150,00	22.150,00									
791	Máy hút ẩm	Phòng thực hành	1	14.146,68	14.146,68									
792	TIVI 26 inch	Tổ quản lý Khu	1	10.520,55	10.520,55									
793	TIVI 26 inch	Tổ quản lý Khu	1	10.520,55	10.520,55									
794	Ti vi LCD	Kho trường	1	22.742,50	22.742,50									
795	TIVI 26 inch	Tổ quản lý Khu	1	10.520,55	10.520,55									
796	Bàn điều	Phòng Quản trị	1	17.570,00	17.570,00									
797	Ti vi LCD	Trung tâm Thông	1	19.138,72	19.138,72									
798	TIVI 26 inch	Tổ quản lý Khu	1	10.520,55	10.520,55									
799	TIVI 26 inch	Tổ quản lý Khu	1	10.520,55	10.520,55									
800	Sony Video	Kho trường	1	78.165,00	78.165,00									
801	TIVI 26 inch	Tổ quản lý Khu	1	10.520,55	10.520,55									
802	TIVI 26 inch	Tổ quản lý Khu	1	10.520,55	10.520,55									
803	Ti vi	Kho trường	1	15.643,00	15.643,00									
804	TIVI 26 inch	Tổ quản lý Khu	1	10.520,55	10.520,55									
805	TIVI 26 inch	Tổ quản lý Khu	1	10.520,55	10.520,55									

806	TIVI 26 inch	Tổ quản lý Khu	1	10.520,55	10.520,55														
807	TIVI 26 inch	Tổ quản lý Khu	1	10.520,55	10.520,55														
808	TIVI 26 inch	Tổ quản lý Khu	1	10.520,55	10.520,55														
809	TIVI 26 inch	Tổ quản lý Khu	1	10.520,55	10.520,55														
810	Ti vi Sony 25"	Phòng Tổ Chức	1	5.400,00	5.400,00														
811	Tivi màu 14"	Phòng Thực hành	1	11.500,00	11.500,00														
812	TIVI 26 inch	Tổ quản lý Khu	1	10.520,55	10.520,55														
813	TIVI 26 inch	Tổ quản lý Khu	1	10.520,55	10.520,55														
814	TIVI 26 inch	Tổ quản lý Khu	1	10.520,55	10.520,55														
815	Tivi LCD 42	Phòng Quản trị	1	18.700,00	18.700,00														
816	TIVI 26 inch	Tổ quản lý Khu	1	10.520,55	10.520,55														
817	TIVI 26 inch	Tổ quản lý Khu	1	10.520,55	10.520,55														
818	TIVI 26 inch	Tổ quản lý Khu	1	10.520,55	10.520,55														
819	Sony Video	Kho trường	1	78.165,00	78.165,00														
820	Máy quay	Phòng thực hành	1	17.393,46	17.393,46														
821	Ti vi sony	Văn phòng Đoàn	1	10.320,12	10.320,12														
822	TIVI 26 inch	Tổ quản lý Khu	1	10.520,55	10.520,55														
823	TIVI 26 inch	Tổ quản lý Khu	1	10.520,55	10.520,55														
824	Ti vi	Kho trường	1	15.643,00	15.643,00														
825	TIVI 26 inch	Tổ quản lý Khu	1	10.520,55	10.520,55														
826	TIVI 26 inch	Tổ quản lý Khu	1	10.520,55	10.520,55														
827	TIVI 26 inch	Tổ quản lý Khu	1	10.520,55	10.520,55														
828	TIVI 26 inch	Tổ quản lý Khu	1	10.520,55	10.520,55														
829	TIVI 26 inch	Tổ quản lý Khu	1	10.520,55	10.520,55														
830	TIVI 26 inch	Tổ quản lý Khu	1	10.520,55	10.520,55														
831	Ti vi LCD	Khoa Đào tạo	1	11.240,00	11.240,00														
832	TIVI 26 inch	Tổ quản lý Khu	1	10.520,55	10.520,55														
833	TIVI 26 inch	Tổ quản lý Khu	1	10.520,55	10.520,55														
834	TIVI 26 inch	Tổ quản lý Khu	1	10.520,55	10.520,55														
835	TIVI 26 inch	Tổ quản lý Khu	1	10.520,55	10.520,55														
836	TIVI 26 inch	Tổ quản lý Khu	1	10.520,55	10.520,55														
837	Ti vi	Phòng Tổ Chức	1	15.643,00	15.643,00														
838	Máy quay kỹ	Văn phòng Đoàn	1	16.500,00	16.500,00														
839	Tivi Plasma	Kho trường	1	32.900,00	32.900,00														
840	TIVI 26 inch	Tổ quản lý Khu	1	10.520,55	10.520,55														
841	Ti vi LCD	Kho trường	1	18.631,80	18.631,80														
842	TIVI 26 inch	Tổ quản lý Khu	1	10.520,55	10.520,55														
843	TIVI 26 inch	Tổ quản lý Khu	1	10.520,55	10.520,55														
844	TIVI 26 inch	Tổ quản lý Khu	1	10.520,55	10.520,55														
845	TIVI 26 inch	Tổ quản lý Khu	1	10.520,55	10.520,55														
846	TIVI 26 inch	Tổ quản lý Khu	1	10.520,55	10.520,55														
847	TIVI 26 inch	Tổ quản lý Khu	1	10.520,55	10.520,55														

848	TIVI 26 inch	Tổ quản lý Khu	1	10.520,55	10.520,55														
849	TIVI 26 inch	Tổ quản lý Khu	1	10.520,55	10.520,55														
850	Ti vi LCD	Khoa Đào tạo	1	11.240,00	11.240,00														
851	TIVI 26 inch	Tổ quản lý Khu	1	10.520,55	10.520,55														
852	TIVI 26 inch	Tổ quản lý Khu	1	10.520,55	10.520,55														
853	TIVI 26 inch	Tổ quản lý Khu	1	10.520,55	10.520,55														
854	Ti vi Sam	Phòng Tổ Chức	1	12.240,00	12.240,00														
855	TIVI 26 inch	Tổ quản lý Khu	1	10.520,55	10.520,55														
856	TIVI 26 inch	Tổ quản lý Khu	1	10.520,55	10.520,55														
857	TIVI 26 inch	Tổ quản lý Khu	1	10.520,55	10.520,55														
858	TIVI 26 inch	Tổ quản lý Khu	1	10.520,55	10.520,55														
859	TIVI 26 inch	Tổ quản lý Khu	1	10.520,55	10.520,55														
860	TIVI 26 inch	Tổ quản lý Khu	1	10.520,55	10.520,55														
861	TIVI 26 inch	Tổ quản lý Khu	1	10.520,55	10.520,55														
862	TIVI 26 inch	Tổ quản lý Khu	1	10.520,55	10.520,55														
863	Máy ảnh	Trung tâm Ứng	1	8.218,20	8.218,20														
864	Máy ảnh	Phòng Tổ Chức	1	10.780,00	10.780,00														
865	Máy ảnh kỹ	Phòng thực hành	1	14.378,59	14.378,59														
866	Máy ảnh	Kho trường	1	10.780,00	10.780,00														
867	Máy ảnh kỹ	Phòng thực hành	1	14.436,57	14.436,57														
868	Máy ảnh	Trung tâm Thông	1	6.608,73	6.608,73														
869	Máy ảnh	Phòng Tổ Chức	1	19.040,00	19.040,00														
870	Đàn ooc gan	Phòng thực hành	1	9.607,40	9.607,40														
871	Micro Không	Phòng Tổ Chức	1	6.398,00	6.398,00														
872	Micro đại	Phòng Quản trị	1	13.899,60	13.899,60														
873	Loa full	Phòng thực hành	1	10.692,50	10.692,50														
874	Loa toàn dải	Phòng Quản trị	1	187.186,80	187.186,80														
875	Thiết bị	Phòng Quản trị	1	25.299,90	25.299,90														
876	Khuếch đại	Phòng Quản trị	1	17.220,80	17.220,80														
877	Dây Audio	Phòng Quản trị	1	50.847,20	50.847,20														
878	Đàn organ	Phòng thực hành	1	37.400,00	37.400,00														
879	Đàn ooc gan	Phòng thực hành	1	9.607,40	9.607,40														
880	Loa JBL -	Phòng thực hành	1	27.379,00	27.379,00														
881	Loa	Trung tâm Thông	1	5.379,53	5.379,53														
882	Loa JBL SRX	Phòng Quản trị	1	113.922,10	113.922,10														
883	Đàn ooc gan	Phòng thực hành	1	9.607,40	9.607,40														
884	Công suất	Phòng Quản trị	1	140.517,50	140.517,50														
885	Micro có dây	Phòng Quản trị	1	11.188,40	11.188,40														
886	Đàn ooc gan	Phòng thực hành	1	9.607,40	9.607,40														
887	Đàn ooc gan	Phòng thực hành	1	9.607,40	9.607,40														
888	Loa	Trung tâm Thông	1	5.379,53	5.379,53														
889	Micro đại	Phòng Quản trị	1	13.899,60	13.899,60														

890	Đàn Yamaha	Khoa Văn hóa	1	41.590,00	41.590,00									
891	Ampli TOA	Phòng Quản trị	1	13.709,80	13.709,80									
892	Công suất	Phòng Quản trị	1	140.517,50	140.517,50									
893	Đàn ooc gan	Phòng thực hành	1	9.607,40	9.607,40									
894	Khuếch đại	Phòng Quản trị	1	17.220,80	17.220,80									
895	Micro đại	Phòng Quản trị	1	13.899,60	13.899,60									
896	Đàn ooc gan	Phòng thực hành	1	9.607,40	9.607,40									
897	Loa Nanomax	Kho trường	1	7.500,00	7.500,00									
898	Micro chủ	Phòng Quản trị	1	19.489,00	19.489,00									
899	Đàn ooc gan	Phòng thực hành	1	9.607,40	9.607,40									
900	Đàn organ	Phòng thực hành	1	37.400,00	37.400,00									
901	Multi-Effect	Phòng Quản trị	1	49.018,10	49.018,10									
902	Đàn ooc gan	Phòng thực hành	1	9.607,40	9.607,40									
903	Loa full	Phòng thực hành	1	10.692,50	10.692,50									
904	Máy đánh	Phòng thực hành	1	40.194,00	40.194,00									
905	Khuếch đại	Phòng Quản trị	1	17.220,80	17.220,80									
906	Đàn ooc gan	Phòng thực hành	1	6.200,00	6.200,00									
907	Bộ xử lý tín	Phòng Quản trị	1	26.442,60	26.442,60									
908	Đàn ooc gan	Phòng thực hành	1	6.200,00	6.200,00									
909	Khuếch đại	Phòng Quản trị	1	17.220,80	17.220,80									
910	Micro có dây	Phòng Quản trị	1	11.188,40	11.188,40									
911	Đàn ooc gan	Phòng thực hành	1	9.607,40	9.607,40									
912	Micro đại	Phòng Quản trị	1	13.899,60	13.899,60									
913	Loa (1 bộ 2	Văn phòng Đoàn	1	5.500,00	5.500,00									
914	Bộ xử lý tín	Phòng Quản trị	1	26.442,60	26.442,60									
915	Đàn ooc gan	Phòng thực hành	1	9.607,40	9.607,40									
916	Âm li Karaoke	Khoa Đào tạo	1	7.007,00	7.007,00									
917	Đàn ooc gan	Phòng thực hành	1	9.607,40	9.607,40									
918	Đàn ooc gan	Phòng thực hành	1	6.200,00	6.200,00									
919	Công suất	Phòng Quản trị	1	140.517,50	140.517,50									
920	Micro đại	Phòng Quản trị	1	13.899,60	13.899,60									
921	Đàn ooc gan	Phòng thực hành	1	6.200,00	6.200,00									
922	Âm li A	Kho trường	1	6.452,60	6.452,60									
923	Đàn ooc gan	Phòng thực hành	1	9.607,40	9.607,40									
924	Đàn ooc gan	Phòng thực hành	1	9.607,40	9.607,40									
925	Loa Sub	Phòng thực hành	1	26.089,70	26.089,70									
926	Bộ tăng âm	Phòng thực hành	1	18.106,00	18.106,00									
927	Micro đại	Phòng Quản trị	1	13.899,60	13.899,60									
928	Đàn ooc gan	Phòng thực hành	1	9.607,40	9.607,40									
929	Đàn ooc gan	Phòng thực hành	1	9.607,40	9.607,40									
930	Bộ xử lý tín	Phòng Quản trị	1	26.442,60	26.442,60									
931	Đầu Tascam	Phòng Quản trị	1	46.159,80	46.159,80									

932	Đàn ooc gan	Phòng thực hành	1	9.607,40	9.607,40									
933	Amplifier	Trung tâm Thông	1	6.207,15	6.207,15									
934	Đàn ooc gan	Phòng thực hành	1	9.607,40	9.607,40									
935	Hệ thống âm	Phòng Quản trị	1	11.990,00	11.990,00									
936	Loa	Trung tâm Thông	1	5.379,53	5.379,53									
937	Công suất	Phòng Quản trị	1	140.517,50	140.517,50									
938	Âm ly		1	12.180,00	12.180,00									
939	Controller	Phòng Quản trị	1	24.353,60	24.353,60									
940	Loa Sub	Phòng thực hành	1	26.089,70	26.089,70									
941	Micro đại	Phòng Quản trị	1	13.899,60	13.899,60									
942	Yamaha	Phòng Quản trị	1	36.938,10	36.938,10									
943	Loa full	Phòng thực hành	1	10.692,50	10.692,50									
944	Đàn ooc gan	Phòng thực hành	1	9.607,40	9.607,40									
945	Đàn ooc gan	Phòng thực hành	1	9.607,40	9.607,40									
946	Micro đại	Phòng Quản trị	1	13.899,60	13.899,60									
947	Âm ly TOA	Phòng Tổ Chức	1	5.961,00	5.961,00									
948	Công suất		1	41.700,00		41.700,00	8.340,00							
949	Đàn ooc gan	Phòng thực hành	1	9.607,40	9.607,40									
950	Âm ly TOA	Phòng Tổ Chức	1	5.961,00	5.961,00									
951	Tăng âm	Văn phòng Đoàn	1	27.478,00	27.478,00									
952	Đàn ooc gan	Phòng thực hành	1	9.607,40	9.607,40									
953	Loa toàn dải	Phòng Quản trị	1	187.186,80	187.186,80									
954	Loa JBL SRX	Phòng Quản trị	1	113.922,10	113.922,10									
955	Mixer mackie	Phòng Quản trị	1	264.629,40	264.629,40									
956	Đàn ooc gan	Phòng thực hành	1	9.607,40	9.607,40									
957	Micro chủ	Phòng Quản trị	1	19.489,00	19.489,00									
958	Đàn ooc gan	Phòng thực hành	1	9.607,40	9.607,40									
959	Đàn ooc gan	Phòng thực hành	1	6.200,00	6.200,00									
960	Bộ tăng âm	Phòng thực hành	1	26.785,92	26.785,92									
961	Micro Không	Phòng Tổ Chức	1	6.398,00	6.398,00									
962	Đàn ooc gan	Phòng thực hành	1	9.607,40	9.607,40									
963	Loa thùng		1	19.870,00	19.870,00									
964	Đàn ooc gan	Phòng thực hành	1	9.607,40	9.607,40									
965	Công suất	Phòng Quản trị	1	195.552,70	195.552,70									
966	Đàn ooc gan	Phòng thực hành	1	9.607,40	9.607,40									
967	Loa	Trung tâm Thông	1	5.379,53	5.379,53									
968	Loa full	Phòng thực hành	1	10.692,50	10.692,50									
969	Đàn ooc gan	Phòng thực hành	1	9.607,40	9.607,40									
970	Đàn ooc gan	Phòng thực hành	1	9.607,40	9.607,40									
971	Micro đại	Phòng Quản trị	1	13.899,60	13.899,60									
972	Đàn ooc gan	Phòng thực hành	1	9.607,40	9.607,40									
973	Đàn ooc gan	Phòng thực hành	1	9.607,40	9.607,40									

974	Âmly	Văn phòng Đoàn	1	5.200,00	5.200,00									
975	Micro đại	Phòng Quản trị	1	13.899,60	13.899,60									
976	Micro đại	Phòng Quản trị	1	13.899,60	13.899,60									
977	Đàn ooc gan	Phòng thực hành	1	9.607,40	9.607,40									
978	Đàn organ	Phòng thực hành	1	22.000,00	22.000,00									
979	Đàn ooc gan	Phòng thực hành	1	9.607,40	9.607,40									
980	Âm ly	Kho trường	1	9.800,00	9.800,00									
981	Đàn ooc gan	Phòng thực hành	1	9.607,40	9.607,40									
982	Đàn ooc gan	Phòng thực hành	1	9.607,40	9.607,40									
983	Loa siêu trầm	Phòng Quản trị	1	170.985,00	170.985,00									
984	Đàn ooc gan	Phòng thực hành	1	9.607,40	9.607,40									
985	Đàn ooc gan	Phòng thực hành	1	9.607,40	9.607,40									
986	Loa toàn dải	Phòng Quản trị	1	187.186,80	187.186,80									
987	Micro đại	Phòng Quản trị	1	13.899,60	13.899,60									
988	Bộ tăng âm	Phòng thực hành	1	18.106,00	18.106,00									
989	Đàn ooc gan	Phòng thực hành	1	9.607,40	9.607,40									
990	Đàn ooc gan	Phòng thực hành	1	9.607,40	9.607,40									
991	Dây jắc tín	Phòng Quản trị	1	27.971,00	27.971,00									
992	Micro đại	Phòng Quản trị	1	13.899,60	13.899,60									
993	Đàn ooc gan	Phòng thực hành	1	9.607,40	9.607,40									
994	Loa JBL -	Phòng thực hành	1	27.379,00	27.379,00									
995	Multi-Effect	Phòng Quản trị	1	49.018,10	49.018,10									
996	Đàn ooc gan	Phòng thực hành	1	9.607,40	9.607,40									
997	Micro đại	Phòng Quản trị	1	13.899,60	13.899,60									
998	Loa full	Phòng thực hành	1	10.692,50	10.692,50									
999	Đàn ooc gan	Phòng thực hành	1	9.607,40	9.607,40									
1000	Compressor	Phòng Quản trị	1	12.106,50	12.106,50									
1001	Micro chủ toạ	Khoa Văn hóa	1	7.653,95	7.653,95									
1002	Khởi điều	Phòng Quản trị	1	44.715,60	44.715,60									
1003	Tủ lạnh	Trung tâm Ứng	1	168.902,00	168.902,00									
1004	Tủ lạnh	Trung tâm Ứng	1	7.537,16	7.537,16									
1005	Tủ Lạnh	Phòng thực hành	1	7.537,16	7.537,16									
1006	Tủ mát	Phòng thực hành	1	10.436,07	10.436,07									
1007	Tủ lạnh	Trung tâm Ứng	1	11.558,00	11.558,00									
1008	Máy giặt	Phòng Tổ Chức	1	16.110,00	16.110,00									
1009	Access	Phòng Máy chủ	1	44.239,00	44.239,00									
1010	3Com	Trung tâm Thông	1	10.779,09	10.779,09									
1011	Cisco Access	Phòng Tổ Chức	1	20.509,00	20.509,00									
1012	Cisco Pix	Phòng Máy chủ	1	81.805,00	81.805,00									
1013	Core switch	Phòng Máy chủ	1	178.027,00	178.027,00									
1014	Moudle FO	Phòng Máy chủ	1	7.905,00	7.905,00									
1015	Megaohm	Phòng Thực hành	1	7.687,91	7.687,91									

1016	Access	Phòng Máy chủ	1	44.239,00	44.239,00									
1017	Data Solution	Kho trường	1	23.972,00	23.972,00									
1018	Access	Phòng Máy chủ	1	44.239,00	44.239,00									
1019	Moudle FO	Phòng Máy chủ	1	7.905,00	7.905,00									
1020	Access	Phòng Máy chủ	1	18.917,00	18.917,00									
1021	Megaohm	Phòng Thực hành	1	7.687,91	7.687,91									
1022	ClearOne	Kho trường	1	14.445,00	14.445,00									
1023	Hệ thống		1	26.433,00	26.433,00									
1024	Moudle FO	Phòng Máy chủ	1	7.905,00	7.905,00									
1025	Access	Phòng Máy chủ	1	44.239,00	44.239,00									
1026	Swich Cisco	Phòng Quản trị	1	11.640,00		11.640,00	2.328,00							
1027	Moudle FO	Phòng Máy chủ	1	7.905,00	7.905,00									
1028	3Com	Trung tâm Thông	1	10.779,09	10.779,09									
1029	Cisco Access	Phòng Tổ Chức	1	20.509,00	20.509,00									
1030	Moudle FO	Phòng Máy chủ	1	7.905,00	7.905,00									
1031	Access	Phòng Máy chủ	1	44.239,00	44.239,00									
1032	Access	Phòng Máy chủ	1	44.239,00	44.239,00									
1033	Access	Phòng Máy chủ	1	18.917,00	18.917,00									
1034	Access	Phòng Máy chủ	1	44.239,00	44.239,00									
1035	Directional	Kho trường	1	9.412,00	9.412,00									
1036	Swich Cisco	Phòng Quản trị	1	11.640,00		11.640,00	2.328,00							
1037	Lưu điện	Phòng Máy chủ	1	16.660,00	16.660,00									
1038	Lưu điện	Phòng Máy chủ	1	16.660,00	16.660,00									
1039	Lưu điện	Phòng Máy chủ	1	16.660,00	16.660,00									
1040	Đường điện	Phòng Quản trị	1	221.350,00	221.350,00									
1041	Bồn nước	Trung tâm Ứng	1	10.000,00	10.000,00									
1042	Camera 703		1	39.050,00	39.050,00		34.168,75							
1043	Kết bạc	Phòng Kế hoạch	1	14.500,00	14.500,00									
1044	Tủ mục lục	Trung tâm Thông	1	5.379,00	5.379,00									
1045	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12									
1046	Tủ tài liệu gỗ	Phòng Tổ Chức	1	6.400,00	6.400,00									
1047	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12									
1048	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12									
1049	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12									
1050	Tủ đựng	Trung tâm Ứng	1	13.550,35	13.550,35									
1051	Tủ đựng tài	Phòng Tổ Chức	1	8.500,00	8.500,00									
1052	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12									
1053	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12									
1054	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12									
1055	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12									
1056	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12									
1057	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12									

1058	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12										
1059	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12										
1060	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12										
1061	Tủ tài liệu	Phòng Tổ Chức	1	7.850,00	7.850,00	981,25									
1062	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12										
1063	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12										
1064	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12										
1065	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12										
1066	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12										
1067	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12										
1068	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12										
1069	Tủ đựng	Trung tâm Ứng	1	13.550,35	13.550,35										
1070	Tủ đựng	Trung tâm Ứng	1	13.550,35	13.550,35										
1071	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12										
1072	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12										
1073	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12										
1074	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12										
1075	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12										
1076	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12										
1077	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12										
1078	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12										
1079	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12										
1080	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12										
1081	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12										
1082	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12										
1083	Tủ Rack 42U	Phòng Máy chủ	1	11.500,00	11.500,00										
1084	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12										
1085	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12										
1086	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12										
1087	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12										
1088	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12										
1089	Tủ thiết bị	Trung tâm Thông	1	9.166,12	9.166,12										
1090	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12										
1091	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12										
1092	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12										
1093	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12										
1094	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12										
1095	Tủ đựng	Trung tâm Ứng	1	13.550,35	13.550,35										
1096	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12										
1097	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12										
1098	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12										
1099	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12										

1100	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12									
1101	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12									
1102	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12									
1103	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12									
1104	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12									
1105	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12									
1106	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12									
1107	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12									
1108	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12									
1109	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12									
1110	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12									
1111	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12									
1112	Tủ mục lục	Trung tâm Thông	1	5.379,00	5.379,00									
1113	Tủ sắt 6 cánh	Tổ quản lý Khu	1	5.888,12	5.888,12									
1114	Bồn chứa		1	12.300,00	12.300,00			10.762,50						
1115	Máy khuấy từ	Khoa Lâm nghiệp	1	14.410,00	14.410,00			11.528,00						
1116	Máy phát dọn	Khoa Lâm nghiệp	1	11.000,00	11.000,00			8.800,00						
1117	Máy khoan hồ	Khoa Lâm nghiệp	1	14.960,00	14.960,00			11.968,00						
1118	Cưa máy	Khoa Lâm nghiệp	1	16.500,00	16.500,00			13.200,00						
1119	Máy đo độ	Khoa Lâm nghiệp	1	14.850,00	14.850,00			11.880,00						
1120	Điều hòa cây	Trung tâm ứng	1	71.557,00	71.557,00			57.245,60						
1121	Bộ thiết bị	Khoa Bồi dưỡng	1	119.700,00		119.700,00		95.760,00						
1122	Cân phân tích	Khoa Lâm nghiệp	1	18.480,00	18.480,00			14.784,00						
1123	Máy khoan hồ	Khoa Lâm nghiệp	1	14.960,00	14.960,00			11.968,00						
1124	Máy băm	Phòng Quản trị	1	15.000,00		15.000,00		12.000,00						
1125	Máy kinh vĩ	Khoa Lâm nghiệp	1	38.500,00	38.500,00			30.800,00						
1126	Dụng cụ thu	Khoa Lâm nghiệp	1	11.000,00	11.000,00			8.800,00						
1127	Điều hòa cây	Trung tâm ứng	1	71.557,00	71.557,00			57.245,60						
1128	Bàn Mixer	Phòng Quản trị	1	10.500,00	10.500,00			8.400,00						
1129	Máy đo đục	Khoa Lâm nghiệp	1	55.000,00	55.000,00			44.000,00						
1130	Công suất		1	13.900,00	13.900,00			11.120,00						
1131	Máy xới đất	Khoa Lâm nghiệp	1	37.950,00	37.950,00			30.360,00						
1132	Tủ cây giống	Khoa Lâm nghiệp	1	88.000,00	88.000,00			70.400,00						
1133	Máy phát dọn	Khoa Lâm nghiệp	1	11.000,00	11.000,00			8.800,00						
1134	Bảng LED P3		1	329.682,00		329.682,00		263.745,60						
1135	Máy đo gió	Khoa Lâm nghiệp	1	19.800,00	19.800,00			15.840,00						
1136	Điều hòa cây	Trung tâm ứng	1	71.557,00	71.557,00			57.245,60						
1137	Dụng cụ thu	Khoa Lâm nghiệp	1	11.000,00	11.000,00			8.800,00						
1138	Bảng LED P4	Phòng Quản trị	1	59.220,00		59.220,00		47.376,00						
1139	Máy trộn hỗn	Khoa Lâm nghiệp	1	110.000,00	110.000,00			88.000,00						
1140	Máy khuấy từ	Khoa Lâm nghiệp	1	14.410,00	14.410,00			11.528,00						
1141	Tủ cây giống	Khoa Lâm nghiệp	1	88.000,00	88.000,00			70.400,00						

1142	Máy xới đất	Khoa Lâm nghiệp	1	37.950,00	37.950,00		30.360,00							
1143	Kệ gỗ tam cấp	Trung tâm ứng	1	10.125,00	10.125,00		8.100,00							
1144	Máy đóng bầu	Khoa Lâm nghiệp	1	110.000,00	110.000,00		88.000,00							
1145	Máy đóng	Khoa Lâm nghiệp	1	124.850,00	124.850,00		99.880,00							
1146	Dụng cụ thu	Khoa Lâm nghiệp	1	11.000,00	11.000,00		8.800,00							
1147	Máy ghiền đất	Khoa Lâm nghiệp	1	94.600,00	94.600,00		75.680,00							
1148	Tủ kệ 4 tầng	Trung tâm ứng	1	12.125,00	12.125,00		9.700,00							
1149	Loa toàn dải	Phòng Quản trị	1	18.300,00	18.300,00		14.640,00							
1150	Máy kinh vĩ	Khoa Lâm nghiệp	1	38.500,00	38.500,00		30.800,00							
1151	Công suất	Phòng Quản trị	1	13.900,00	13.900,00		11.120,00							
1152	Dụng cụ thu	Khoa Lâm nghiệp	1	11.000,00	11.000,00		8.800,00							
1153	Loa toàn dải	Phòng Quản trị	1	18.300,00	18.300,00		14.640,00							
1154	Máy khoan hồ	Khoa Lâm nghiệp	1	14.960,00	14.960,00		11.968,00							
1155	Máy định vị	Khoa Lâm nghiệp	1	16.500,00	16.500,00		13.200,00							
1156	Máy xới đất	Khoa Lâm nghiệp	1	37.950,00	37.950,00		30.360,00							
1157	Máy định vị	Khoa Lâm nghiệp	1	16.500,00	16.500,00		13.200,00							
1158	Bộ thiết bị	Khoa Bồi dưỡng	1	119.700,00		119.700,00	95.760,00							
1159	Cửa máy	Khoa Lâm nghiệp	1	16.500,00	16.500,00		13.200,00							
1160	Máy cắt nước	Khoa Lâm nghiệp	1	19.250,00	19.250,00		15.400,00							
1161	Công suất		1	17.600,00	17.600,00		14.080,00							
1162	Tủ bảo ôn	Khoa Lâm nghiệp	1	77.000,00	77.000,00		61.600,00							
1163	Tủ sấy	Khoa Lâm nghiệp	1	19.800,00	19.800,00		15.840,00							
1164	Máy bơm rơm		1	27.500,00	27.500,00		22.000,00							
1165	Bộ thiết bị	Khoa Bồi dưỡng	1	119.700,00		119.700,00	95.760,00							
1166	Dàn cây cháo	Khoa Lâm nghiệp	1	29.480,00	29.480,00		23.584,00							
1167	Điều hòa cây	Trung tâm ứng	1	71.557,00	71.557,00		57.245,60							
1168	Bộ kit vệ đất	Khoa Lâm nghiệp	1	154.550,00	154.550,00		123.640,00							
1169	Máy tính		1	14.790,00		14.790,00	2.958,00							
1170	Bàn ghế thực	Khoa Bồi dưỡng	1	10.780,00	10.780,00		8.085,00							
1171	Bàn ghế thực	Khoa Bồi dưỡng	1	10.780,00	10.780,00		8.085,00							
1172	Bàn ghế thực	Khoa Bồi dưỡng	1	10.780,00	10.780,00		8.085,00							
1173	Máy đo PH	Trung tâm Ứng	1	29.782,90	29.782,90									
1174	Bảng điều	Khoa Đào tạo	1	90.276,80	90.276,80		18.055,36							
1175	Tủ cấy vô	Trung tâm Ứng	1	367.973,20	367.973,20									
1176	Đèn Par LED	Phòng Quản trị	1	7.116,50	7.116,50		1.423,30							
1177	Giàn nuôi	Trung tâm Ứng	1	7.132,45	7.132,45									
1178	Giàn nuôi	Trung tâm Ứng	1	7.132,45	7.132,45									
1179	Đèn Par LED	Phòng Quản trị	1	7.116,50	7.116,50		1.423,30							
1180	Tủ thiết bị	Phòng Quản trị	1	10.138,90	10.138,90		2.027,78							
1181	Giàn nuôi	Trung tâm Ứng	1	7.132,45	7.132,45									
1182	Giàn nuôi	Trung tâm Ứng	1	7.132,45	7.132,45									
1183	Cân điện tử	Trung tâm Ứng	1	6.110,90	6.110,90		0,00							

1184	Tủ thiết bị	Phòng Quản trị	1	10.788,10	10.788,10	2.157,62							
1185	Màn chiếu	Phòng Quản trị	1	5.357,90	5.357,90	1.071,58							
1186	Đèn Par LED	Phòng Quản trị	1	7.116,50	7.116,50	1.423,30							
1187	Máy khoan	Phòng thực hành	1	5.300,00	5.300,00								
1188	Đèn Moving	Phòng Quản trị	1	34.448,50	34.448,50	6.889,70							
1189	Đèn follow	Phòng Quản trị	1	19.384,00	19.384,00	3.876,80							
1190	Giá treo điều	Phòng Quản trị	1	13.783,40	13.783,40	2.756,68							
1191	Đầu ghi hình	Phòng Quản trị	1	24.300,00	24.300,00	9.720,00							
1192	Đèn Par LED	Phòng Quản trị	1	7.116,50	7.116,50	1.423,30							
1193	Đèn Moving	Phòng Quản trị	1	34.448,50	34.448,50	6.889,70							
1194	Tủ mixer	Phòng Quản trị	1	11.667,30	11.667,30	2.333,46							
1195	Swich phân	Trung tâm Thông	1	10.171,72	10.171,72								
1196	Đèn Moving	Phòng Quản trị	1	34.448,50	34.448,50	6.889,70							
1197	Máy lãc	Trung tâm Ứng	1	50.210,30	50.210,30								
1198	Đèn Par LED	Phòng Quản trị	1	7.116,50	7.116,50	1.423,30							
1199	Camera	Phòng Quản trị	1	14.500,00	14.500,00	5.800,00							
1200	Camera	Phòng Quản trị	1	14.500,00	14.500,00	5.800,00							
1201	Bộ điều khiển	Phòng Quản trị	1	23.703,60	23.703,60	4.740,72							
1202	Đèn Par LED	Phòng Quản trị	1	7.116,50	7.116,50	1.423,30							
1203	Máy đo PH	Trung tâm Ứng	1	28.549,10	28.549,10								
1204	Tủ thiết bị	Phòng Quản trị	1	5.483,90	5.483,90	1.096,78							
1205	Tủ sấy dụng	Trung tâm Ứng	1	112.908,90	112.908,90								
1206	Máy khuấy từ	Trung tâm Ứng	1	14.741,20	14.741,20								
1207	Đầu ghi hình	Phòng Quản trị	1	24.300,00	24.300,00	9.720,00							
1208	Đèn Moving	Phòng Quản trị	1	34.448,50	34.448,50	6.889,70							
1209	Camera quan	Phòng Quản trị	1	27.556,60	27.556,60	5.511,32							
1210	Giàn nuôi	Trung tâm Ứng	1	7.132,45	7.132,45								
1211	Máy quét HP	Phòng thực hành	1	7.850,25	7.850,25	0,00							
1212	Giàn nuôi	Trung tâm Ứng	1	7.132,45	7.132,45								
1213	Tủ điện tổng	Phòng Quản trị	1	12.872,30	12.872,30	2.574,46							
1214	Đèn Par LED	Phòng Quản trị	1	7.116,50	7.116,50	1.423,30							
1215	Máy thủy	Trung tâm Ứng	1	12.059,46	12.059,46	0,00							
1216	Đèn Par LED	Phòng Quản trị	1	7.116,50	7.116,50	1.423,30							
1217	Máy quét	Phòng Khảo thí -	1	18.700,00	18.700,00								
1218	Đèn Par LED	Phòng Quản trị	1	7.116,50	7.116,50	1.423,30							
1219	Đèn Par LED	Phòng Quản trị	1	7.116,50	7.116,50	1.423,30							
1220	Công suất	Phòng Quản trị	1	25.863,30	25.863,30	5.172,66							
1221	Đèn Par LED	Phòng Quản trị	1	7.116,50	7.116,50	1.423,30							
1222	Đèn Par LED	Phòng Quản trị	1	7.116,50	7.116,50	1.423,30							
1223	Công suất	Phòng Quản trị	1	25.863,30	25.863,30	5.172,66							
1224	Máy thủy	Trung tâm Ứng	1	12.059,46	12.059,46	0,00							
1225	Đèn Par LED	Phòng Quản trị	1	7.116,50	7.116,50	1.423,30							

1226	Nồi hấp tiết	Trung tâm Ứng	1	205.433,30	205.433,30									
1227	Lò vi sóng	Trung tâm Ứng	1	6.853,50	6.853,50									
1228	Giàn nuôi	Trung tâm Ứng	1	7.132,45	7.132,45									
1229	Máy nuôi	Trung tâm Ứng	1	91.666,10	91.666,10									
1230	Dây jắc tín	Phòng Quản trị	1	13.865,80	13.865,80	2.773,16								
1231	Đèn Par LED	Phòng Quản trị	1	7.116,50	7.116,50	1.423,30								
1232	Đèn Par LED	Phòng Quản trị	1	7.116,50	7.116,50	1.423,30								
1233	Giàn nuôi	Trung tâm Ứng	1	7.132,45	7.132,45									
1234	Máy đo PH	Trung tâm Ứng	1	29.782,90	29.782,90									
1235	Dây nguồn,	Phòng Quản trị	1	8.026,70	8.026,70	1.605,34								
1236	Máy quét HP	Phòng thực hành	1	7.850,25	7.850,25	0,00								
1237	Đèn Par LED	Phòng Quản trị	1	7.116,50	7.116,50	1.423,30								
1238	Đèn Par LED	Phòng Quản trị	1	7.116,50	7.116,50	1.423,30								
1239	Khẩu quay +	Phòng Quản trị	1	7.147,30	7.147,30	1.429,46								
1240	Đèn Par LED	Phòng Quản trị	1	7.116,50	7.116,50	1.423,30								
1241	Swich phân	Trung tâm Thông	1	10.171,72	10.171,72									
1242	Đèn Par LED	Phòng Quản trị	1	7.116,50	7.116,50	1.423,30								
1243	Đèn Par LED	Phòng Quản trị	1	7.116,50	7.116,50	1.423,30								
1244	Kệ ti vi	Phòng Quản trị	1	6.050,00	6.050,00	1.210,00								
1245	Giàn nuôi	Trung tâm Ứng	1	7.132,45	7.132,45									
1246	Giàn nuôi	Trung tâm Ứng	1	7.132,45	7.132,45									
1247	Đèn Par LED	Phòng Quản trị	1	7.116,50	7.116,50	1.423,30								
1248	Máy bơm	Phòng Quản trị	1	24.200,00	24.200,00	4.840,00								
1249	Giàn nuôi	Trung tâm Ứng	1	7.132,45	7.132,45									
1250	Đèn Par LED	Phòng Quản trị	1	7.116,50	7.116,50	1.423,30								
1251	Máy lãc có	Trung tâm Ứng	1	271.189,50	271.189,50									
1252	Tủ thiết bị	Phòng Quản trị	1	10.138,90	10.138,90	2.027,78								
1253	Đèn Par LED	Phòng Quản trị	1	7.116,50	7.116,50	1.423,30								
1254	Đèn Par LED	Phòng Quản trị	1	7.116,50	7.116,50	1.423,30								
1255	Tủ cấy vô	Trung tâm Ứng	1	367.973,20	367.973,20									
1256	Công suất	Phòng Quản trị	1	25.863,30	25.863,30	5.172,66								
1257	Máy quét HP	Trung tâm Thông	1	8.832,00	8.832,00									
1258	Cân kỹ thuật	Trung tâm Ứng	1	43.558,60	43.558,60									
1259	Swich phân	Trung tâm Thông	1	10.171,72	10.171,72									
1260	Giàn nuôi	Trung tâm Ứng	1	7.132,45	7.132,45									
1261	Tủ sấy	Trung tâm Ứng	1	44.411,29	44.411,29									
1262	Ôn áp Lioa	Phòng Quản trị	1	26.442,60	26.442,60	5.288,52								
1263	Swich phân	Trung tâm Thông	1	10.171,72	10.171,72									
1264	Màn chiếu	Phòng Quản trị	1	31.851,50	31.851,50	6.370,30								
1265	Đèn Par LED	Phòng Quản trị	1	7.116,50	7.116,50	1.423,30								
1266	Giàn nuôi	Trung tâm Ứng	1	7.132,45	7.132,45									
1267	Giàn nuôi	Trung tâm Ứng	1	7.132,45	7.132,45									

1268	Đèn Par LED	Phòng Quản trị	1	7.116,50	7.116,50		1.423,30							
1269	Đèn pollow	Phòng Quản trị	1	19.384,00	19.384,00		3.876,80							
1270	Công suất	Phòng Quản trị	1	25.863,30	25.863,30		5.172,66							
1271	Máy Scan HP	Phòng thực hành	1	7.827,06	7.827,06									
1272	Đèn Par LED	Phòng Quản trị	1	7.116,50	7.116,50		1.423,30							
1273	Cân phân tích	Trung tâm Ứng	1	92.749,70	92.749,70									
1274	Đèn Par LED	Phòng Quản trị	1	7.116,50	7.116,50		1.423,30							
1275	Máy khoan	Phòng thực hành	1	5.300,00	5.300,00									
1276	Giàn nuôi	Trung tâm Ứng	1	7.132,45	7.132,45									
1277	Đèn Par LED	Phòng Quản trị	1	7.116,50	7.116,50		1.423,30							
1278	Đèn Moving	Phòng Quản trị	1	34.448,50	34.448,50		6.889,70							
1279	Giàn nuôi	Trung tâm Ứng	1	7.132,45	7.132,45									
1280	Đèn Par LED	Phòng Quản trị	1	7.116,50	7.116,50		1.423,30							
1281	Đèn Par LED	Phòng Quản trị	1	7.116,50	7.116,50		1.423,30							
1282	Giàn nuôi	Trung tâm Ứng	1	7.132,45	7.132,45									
1283	Đèn Moving	Phòng Quản trị	1	34.448,50	34.448,50		6.889,70							
1284	Định vị GPS		1	10.200,00	10.200,00									
1285	Máy bơm	Phòng Quản trị	1	27.500,00	27.500,00		5.500,00							
1286	Đèn Par LED	Phòng Quản trị	1	7.116,50	7.116,50		1.423,30							
1287	Giàn nuôi	Trung tâm Ứng	1	7.132,45	7.132,45									
1288	Giàn nuôi	Trung tâm Ứng	1	7.132,45	7.132,45									
1289	Osilloscope	Phòng Thực hành	1	9.200,00	9.200,00									
1290	Giàn nuôi	Trung tâm Ứng	1	7.132,45	7.132,45									
1291	Đèn Par LED	Phòng Quản trị	1	7.116,50	7.116,50		1.423,30							
1292	Đèn Par LED	Phòng Quản trị	1	7.116,50	7.116,50		1.423,30							
1293	Màn chiếu	Phòng Quản trị	1	5.357,90	5.357,90		1.071,58							
1294	Đèn Par LED	Phòng Quản trị	1	7.116,50	7.116,50		1.423,30							
1295	Đèn Par LED	Phòng Quản trị	1	7.116,50	7.116,50		1.423,30							
1296	Nồi hấp tiệt	Trung tâm Ứng	1	358.167,20	358.167,20									
1297	Máy cắt nước	Trung tâm Ứng	1	123.058,30	123.058,30									
1298	Mô hình lắp	Phòng Thực hành	1	44.000,00	44.000,00		16.500,00							
1299	Máy li tâm	Phòng Thực hành	1	22.260,00	22.260,00									
1300	Mixer 18	Phòng thực hành	1	14.114,00	14.114,00									
1301	Bộ dụng cụ	Phòng thực hành	1	10.436,07	10.436,07									
1302	Mô hình điều	Phòng Thực hành	1	30.032,70	30.032,70									
1303	Máy phát		1	21.300,00	21.300,00									
1304	Bộ thí	Phòng thực hành	1	17.265,90	17.265,90									
1305	Bộ TN các	Phòng Thực hành	1	7.500,00	7.500,00									
1306	Bàn đệm	Phòng thực hành	1	23.246,00	23.246,00									
1307	Ly đồ uống	Phòng thực hành	1	5.218,04	5.218,04									
1308	Tủ quấy bar:	Phòng thực hành	1	8.847,47	8.847,47									
1309	Bộ dụng cụ	Phòng thực hành	1	5.218,04	5.218,04									

1310	Cột đệm nhảy	Phòng Thực hành	1	9.827,28	9.827,28								
1311	Phụ kiện lắp	Phòng Tổ Chức	1	7.095,00	7.095,00								
1312	Máy đo nồng	Phòng thực hành	1	77.990,00	77.990,00		31.196,00						
1313	Bộ khử trùng	Trung tâm Ứng	1	16.060,88	16.060,88								
1314	Gen và đi	Phòng Thực hành	1	7.160,40	7.160,40								
1315	Mô hình dân	Phòng Thực hành	1	9.600,00	9.600,00								
1316	Cột đệm nhảy	Phòng Thực hành	1	9.827,28	9.827,28								
1317	Cân phân tích	Phòng Thực hành	1	24.628,10	24.628,10								
1318	Máy chạy bộ		1	43.300,00	43.300,00		27.062,50						
1319	Đệm không	Phòng thực hành	1	11.707,15	11.707,15								
1320	Trụ bóng rổ	Phòng Thực hành	1	80.925,00	80.925,00								
1321	Máy phát	Phòng Thực hành	1	13.171,59	13.171,59								
1322	Kính hiển vi		1	12.120,00	12.120,00								
1323	Xe đạp tập		1	14.900,00	14.900,00		9.312,50						
1324	Bộ thí	Phòng thực hành	1	22.031,71	22.031,71								
1325	Khoang	Phòng Thực hành	1	9.230,10	9.230,10								
1326	Máy đo PH	Phòng Thực hành	1	9.765,00	9.765,00								
1327	Bộ khử trùng	Trung tâm Ứng	1	16.060,88	16.060,88								
1328	Mô hình lò	Phòng Thực hành	1	11.514,40	11.514,40								
1329	Kính hiển vi	Trung tâm Ứng	1	21.973,73	21.973,73								
1330	Bộ TN điều	Phòng Thực hành	1	22.299,90	22.299,90								
1331	Xe đạp tập		1	14.900,00	14.900,00		9.312,50						
1332	Máy cắt nước	Phòng thực hành	1	111.980,00	111.980,00		44.792,00						
1333	Kính hiển vi	Phòng Thực hành	1	11.000,00	11.000,00								
1334	Bộ TN cơ	Phòng Thực hành	1	6.300,00	6.300,00								
1335	Hệ thống bàn	Trung tâm Ứng	1	23.313,50	23.313,50								
1336	Kính hiển vi		1	12.120,00	12.120,00								
1337	Cầu thăng	Phòng Thực hành	1	6.159,87	6.159,87								
1338	Bộ điện di	Phòng Thực hành	1	17.220,00	17.220,00								
1339	Power	Phòng thực hành	1	13.900,00	13.900,00								
1340	Bộ thực hành	Phòng Thực hành	1	66.411,37	66.411,37								
1341	Mô hình dân	Phòng Thực hành	1	9.600,00	9.600,00								
1342	Phụ kiện lắp	Phòng Tổ Chức	1	7.095,00	7.095,00								
1343	Mô hình cầu	Phòng Thực hành	1	15.855,00	15.855,00								
1344	Kính hiển vi		1	12.120,00	12.120,00								
1345	Gen và đi	Phòng Thực hành	1	8.578,10	8.578,10								
1346	Bộ thí	Phòng thực hành	1	19.434,29	19.434,29								
1347	Con chạy	Phòng thực hành	1	6.942,00	6.942,00								
1348	Bộ khử trùng	Trung tâm Ứng	1	16.060,88	16.060,88								
1349	Thiết bị cân	Phòng Máy chủ	1	14.321,00	14.321,00								
1350	Tủ bảo quản	Phòng Thực hành	1	13.650,00	13.650,00								
1351	Kính hiển vi	Trung tâm Ứng	1	21.973,73	21.973,73								

1352	Máy phân	Phòng thực hành	1	28.600,00	28.600,00		11.440,00							
1353	Máy quang	Phòng thực hành	1	101.200,00	101.200,00		40.480,00							
1354	Bộ dụng cụ	Phòng thực hành	1	10.436,07	10.436,07									
1355	Kính hiển vi		1	12.120,00	12.120,00									
1356	Kính hiển vi	Trung tâm Ứng	1	21.973,73	21.973,73									
1357	Kính hiển vi	Trung tâm Ứng	1	21.973,73	21.973,73									
1358	Mô hình dân	Phòng Thực hành	1	15.500,10	15.500,10									
1359	Bộ thí	Phòng thực hành	1	22.820,21	22.820,21									
1360	Bộ thí	Phòng thực hành	1	19.016,84	19.016,84									
1361	Máy so màu	Phòng Thực hành	1	26.040,00	26.040,00									
1362	Kính hiển vi		1	12.120,00	12.120,00									
1363	Kính hiển vi		1	12.120,00	12.120,00									
1364	Bộ TN các	Phòng Thực hành	1	9.500,00	9.500,00									
1365	Xác định	Phòng thực hành	1	10.605,00	10.605,00									
1366	Thiết bị lấy	Phòng thực hành	1	44.990,00	44.990,00		17.996,00							
1367	Xe đạp tập		1	14.900,00	14.900,00		9.312,50							
1368	TB tạo tiếng	Phòng Thực hành	1	6.095,70	6.095,70									
1369	Bộ TN các	Phòng Thực hành	1	9.500,00	9.500,00									
1370	Kính hiển vi		1	12.120,00	12.120,00									
1371	Thiết bị lấy	Phòng thực hành	1	51.997,00	51.997,00		20.798,80							
1372	Cân điện tử	Phòng thực hành	1	5.176,10	5.176,10									
1373	Máy đo vi khí	Phòng thực hành	1	13.970,00	13.970,00		5.588,00							
1374	Kính hiển vi	Phòng Thực hành	1	11.000,00	11.000,00									
1375	Mô hình dân	Phòng Thực hành	1	15.500,10	15.500,10									
1376	Tủ sấy	Phòng thực hành	1	31.900,00	31.900,00		12.760,00							
1377	Tủ sấy dung	Phòng Thực hành	1	22.260,00	22.260,00									
1378	Kính hiển vi		1	12.120,00	12.120,00									
1379	Khảo sát hiện	Phòng thực hành	1	12.705,00	12.705,00									
1380	bàn, ghế, tủ	Phòng thực hành	1	54.800,00	54.800,00									
1381	Kính hiển vi		1	12.120,00	12.120,00									
1382	Mô hình đảo	Phòng Thực hành	1	104.265,86	104.265,86									
1383	Thiết bị cắt	Phòng Thực hành	1	14.586,30	14.586,30									
1384	Máy toàn đạc	Trung tâm ứng	1	115.420,00	115.420,00		23.084,00							
1385	Cân kỹ thuật	Phòng thực hành	1	29.975,00	29.975,00		11.990,00							
1386	Kính hiển vi		1	12.120,00	12.120,00									
1387	Power	Phòng thực hành	1	13.900,00	13.900,00									
1388	Power	Phòng thực hành	1	13.900,00	13.900,00									
1389	Trung tâm	Phòng Tổ Chức	1	15.477,00	15.477,00									
1390	Máy đo khí	Phòng thực hành	1	42.955,00	42.955,00		17.182,00							
1391	Bộ thí	Phòng thực hành	1	19.132,80	19.132,80									
1392	Bộ dụng cụ	Phòng thực hành	1	5.218,04	5.218,04									
1393	Độ hạ bằng	Phòng Thực hành	1	14.175,00	14.175,00									

1394	Cân phân tích	Phòng Thực hành	1	36.592,50	36.592,50									
1395	Bàn ghế thí	Phòng Thực hành	1	45.440,00	45.440,00									
1396	Thiết bị vẽ	Phòng Thực hành	1	5.976,96	5.976,96									
1397	Kính hiển vi	Phòng thực hành	1	12.755,20	12.755,20									
1398	Kính hiển vi		1	12.120,00	12.120,00									
1399	Thiết bị li tâm	Phòng Thực hành	1	14.446,50	14.446,50									
1400	Máy đo PH/	Trung tâm Ứng	1	9.427,25	9.427,25									
1401	Kính hiển vi		1	12.120,00	12.120,00									
1402	Thiết bị nạp	Phòng thực hành	1	9.300,00	9.300,00									
1403	Khung Gánh		1	17.700,00	17.700,00		11.062,50							
1404	Bộ TN cơ	Phòng Thực hành	1	6.300,00	6.300,00									
1405	Máy phá	Phòng thực hành	1	27.500,00	27.500,00		11.000,00							
1406	Bộ thí	Phòng thực hành	1	22.727,45	22.727,45									
1407	Mô hình lò	Phòng Thực hành	1	28.091,10	28.091,10									
1408	Ly đồ uống	Phòng thực hành	1	5.218,04	5.218,04									
1409	Ngựa sắt	Phòng Thực hành	1	7.311,41	7.311,41									
1410	Máy quang	Phòng thực hành	1	19.800,00	19.800,00		7.920,00							
1411	Nồi hấp	Phòng Thực hành	1	18.270,00	18.270,00									
1412	Bộ Bàn ăn	Phòng thực hành	1	7.374,83	7.374,83									
1413	Máy chiết	Phòng Thực hành	1	7.402,50	7.402,50									
1414	Xà kép	Phòng Thực hành	1	8.896,68	8.896,68									
1415	Các phép đo	Phòng thực hành	1	11.392,50	11.392,50									
1416	Mô tơ thí	Phòng thực hành	1	11.735,10	11.735,10									
1417	Kính hiển vi		1	12.120,00	12.120,00									
1418	Máy cất nước	Phòng Thực hành	1	51.030,00	51.030,00									
1419	Lò nung	Phòng thực hành	1	119.988,00	119.988,00		47.995,20							
1420	Khung thành	Phòng Thực hành	1	6.929,60	6.929,60									
1421	Thế lực đa	Phòng Thực hành	1	29.367,81	29.367,81									
1422	Kính hiển vi		1	12.120,00	12.120,00									
1423	Trụ nhảy cao	Phòng Thực hành	1	9.000,00	9.000,00									
1424	Thiết bị vẽ	Phòng Thực hành	1	5.976,96	5.976,96									
1425	Máy nổ phát	Phòng Quản trị	1	55.300,00	55.300,00									
1426	Bộ TN cơ	Phòng Thực hành	1	6.300,00	6.300,00									
1427	Bộ thí	Phòng thực hành	1	20.025,66	20.025,66									
1428	Thiết bị lấy	Phòng thực hành	1	67.980,00	67.980,00		27.192,00							
1429	Bộ dụng cụ	Phòng thực hành	1	12.639,24	12.639,24									
1430	Cầu thăng	Phòng Thực hành	1	6.159,87	6.159,87									
1431	Cột đệm nhảy	Phòng Thực hành	1	9.827,28	9.827,28									
1432	Kính hiển vi	Phòng Thực hành	1	9.979,20	9.979,20									
1433	Kính hiển vi		1	12.120,00	12.120,00									
1434	Kính hiển vi		1	12.120,00	12.120,00									
1435	Mô hình vũ	Phòng Thực hành	1	5.843,00	5.843,00									

1436	Power	Phòng thực hành	1	13.900,00	13.900,00									
1437	Kính hiển vi		1	12.120,00	12.120,00									
1438	Thiết bị đo độ	Phòng Thực hành	1	8.954,50	8.954,50									
1439	Xác định	Phòng Thực hành	1	9.765,00	9.765,00									
1440	Tủ quấy	Phòng thực hành	1	7.687,91	7.687,91									
1441	Bộ thí	Phòng thực hành	1	19.550,24	19.550,24									
1442	Khảo sát các	Phòng thực hành	1	11.970,00	11.970,00									
1443	Ôn áp	Phòng thực hành	1	13.472,80	13.472,80									
1444	Kính hiển vi		1	12.120,00	12.120,00									
1445	Cột đệm nhảy	Phòng Thực hành	1	9.827,28	9.827,28									
1446	Cột lưới bóng	Phòng Thực hành	1	178.178,00	178.178,00									
1447	Bộ TN các	Phòng Thực hành	1	12.900,00	12.900,00									
1448	Thiết bị bơm	Phòng Thực hành	1	16.951,90	16.951,90									
1449	Bộ Bàn ăn	Phòng thực hành	1	7.374,83	7.374,83									
1450	Bộ TN điều	Phòng Thực hành	1	22.299,90	22.299,90									
1451	Máy đo tốc	Trung tâm Ứng	1	7.885,03	7.885,03									
1452	Thế lực đa	Phòng Thực hành	1	29.367,81	29.367,81									
1453	Biển Led điều		1	89.775,00	89.775,00	33.665,63								
1454	Khảo sát hiện	Phòng thực hành	1	11.970,00	11.970,00									
1455	Máy so màu	Phòng Thực hành	1	18.270,00	18.270,00									
1456	Máy đo áp	Phòng thực hành	1	11.242,00	11.242,00	4.496,80								
1457	Khung Gánh		1	17.700,00	17.700,00	11.062,50								
1458	Thiết bị vẽ	Phòng Thực hành	1	5.976,96	5.976,96									
1459	Máy khuấy từ	Phòng Thực hành	1	10.500,00	10.500,00									
1460	Phụ kiện lắp	Phòng Tổ Chức	1	7.095,00	7.095,00									
1461	Nồi hấp loại	Phòng Thực hành	1	18.873,80	18.873,80									
1462	Bộ thực hành	Phòng Thực hành	1	25.742,31	25.742,31									
1463	Bộ dụng cụ	Phòng thực hành	1	10.436,07	10.436,07									
1464	Máy đo quang	Phòng thực hành	1	199.980,00	199.980,00	79.992,00								
1465	Bộ TN các	Phòng Thực hành	1	7.500,00	7.500,00									
1466	Ngựa sắt	Phòng Thực hành	1	7.311,41	7.311,41									
1467	Máy chạy bộ		1	43.300,00	43.300,00	27.062,50								
1468	Bộ dụng cụ	Phòng thực hành	1	15.770,07	15.770,07									
1469	Ôn áp li oa	Phòng Khảo thí -	1	5.250,00	5.250,00									
1470	Kính hiển vi		1	12.120,00	12.120,00									
1471	Nồi hấp tiết	Trung tâm Ứng	1	466.950,00	466.950,00	186.780,00								
1472	Bộ khử trùng	Trung tâm Ứng	1	16.060,88	16.060,88									
1473	Kính hiển vi		1	12.120,00	12.120,00									
1474	Máy đo bụi	Phòng thực hành	1	45.980,00	45.980,00	18.392,00								
1475	Bộ TN các	Phòng Thực hành	1	12.900,00	12.900,00									
1476	Mô hình cân	Phòng Thực hành	1	6.173,00	6.173,00									
1477	Power	Phòng thực hành	1	13.900,00	13.900,00									

1478	Bộ Bàn ăn	Phòng thực hành	1	7.374,83	7.374,83														
1479	Thiết bị vẽ	Phòng Thực hành	1	5.976,96	5.976,96														
1480	Ôn áp LIOA	Phòng Tổ Chức	1	7.800,00	7.800,00														
1481	Kính hiển vi		1	12.120,00	12.120,00														
1482	Máy đo PH/	Trung tâm Ứng	1	9.427,25	9.427,25														
1483	Kính hiển vi		1	12.120,00	12.120,00														
1484	Máy li tâm	Phòng Thực hành	1	14.079,60	14.079,60														
1485	Kính hiển vi	Trung tâm Ứng	1	142.209,00	142.209,00														
1486	Chậu rửa	Phòng Thực hành	1	9.221,90	9.221,90														
1487	Kính hiển vi	Trung tâm Ứng	1	21.973,73	21.973,73														
1488	Máy chiết	Phòng Thực hành	1	7.402,50	7.402,50														
1489	Kính hiển vi		1	12.120,00	12.120,00														
1490	Thiết bị vẽ	Phòng Thực hành	1	5.976,96	5.976,96														
1491	Cân điện tử		1	11.600,00	11.600,00														
1492	Nhà thường	Phòng Quản trị	1	408.135,00	408.135,00														
1493	Bể cá cảnh	Phòng Tổ Chức	1	10.450,00	10.450,00														
1494	Bộ thiết bị	Khoa Bồi dưỡng	1	15.000,00	15.000,00			9.000,00											
1495	Bộ thiết bị	Khoa Bồi dưỡng	1	15.000,00	15.000,00			9.000,00											
1496	Bộ thiết bị	Khoa Bồi dưỡng	1	15.000,00	15.000,00			9.000,00											
1497	Phần mềm	Phòng Máy chủ	1	58.525,00	58.525,00														
1498	Phần mềm	Trung tâm Thông	1	376.191,07	376.191,07														
1499	Phần mềm	Phòng Máy chủ	1	10.014,00	10.014,00														
1500	Cổng thông	Phòng Máy chủ	1	126.348,00	126.348,00														
1501	Phần mềm	Phòng Máy chủ	1	58.525,00	58.525,00														
1502	Phần mềm	Phòng Máy chủ	1	93.531,00	93.531,00														
1503	Phần mềm	Phòng Máy chủ	1	58.525,00	58.525,00														
1504	Phần mềm	Phòng Máy chủ	1	46.820,00	46.820,00														
1505	Phần mềm kế	Phòng Kế hoạch	1	9.350,00	9.350,00														
1506	Phần mềm	Phòng Máy chủ	1	7.813,00	7.813,00														
1507	Hệ thống	Trung tâm Thông	1	83.893,20	83.893,20														
1508	Phần mềm	Phòng Máy chủ	1	46.820,00	46.820,00														
1509	Phần mềm hệ	Trung tâm Thông	1	28.214,33	28.214,33														
1510	Phần mềm	Phòng Máy chủ	1	105.017,00	105.017,00														
1511	Phần mềm	Phòng Máy chủ	1	7.638,00	7.638,00														
1512	Phần mềm	Phòng Máy chủ	1	58.525,00	58.525,00														
	Tổng		1525	60.071.982,49	58.771.830,49	1.300.152,00	17.271.302,27												

Người lập biểu
(Ký, họ tên)

[Signature]
Trần Thị Thuý

Sơn La, ngày 31 tháng 12 năm 2021

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
(Ký, họ tên và đóng dấu)
[Signature]
TRƯỞNG
CAO ĐẲNG
SƠN LA
[Stamp]

Nguyễn Đức Long